**Tuần 01**  *Ngày dạy: 21-24/8/2018.*

Tiết PPCT: 1

**LÀM QUEN VỚI MÁY TÍNH**

**BÀI 1: NGƯỜI BẠN MỚI CỦA EM (T1)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức.**

**-** Biết vai trò của máy tính trong đời sống và các bộ phận của máy tính, cấu tạo, chức năng của các bộ phận đó.

**2. Kỹ năng.**

- Học sinh hiểu khái niệm máy vi tính, các loại vi tính thường gặp. Nhận biết các bộ phận quan trọng nhất của một máy tính để bàn.

- Bước đầu hình thành và rèn luyện cho học sinh kĩ năng làm quen với những thuật ngữ mới.

**3**.  **Thái độ.**

- Hào hứng trong việc học môn học.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Giáo viên: + Tranh, ảnh của máy tính xách tay và máy tính để bàn.

+ Máy tính xách tay thật.

* Học sinh: tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Ổn định: 2’** Nề nếp lớp, sĩ số HS  - Kiềm tra tập, sách, hướng dẫn cách ghi chép, tham khảo sách.  **2. Bài mới. 30’**  **a.** Giới thiệu bài  Bắt đầu từ lớp 3 các em sẽ làm quen với một môn học mới. Môn học mới này có tên là “Tin Học”. Môn học này sẽ theo các em tới các cấp học sau này.  - Cho học sinh nêu lên hiểu biết của mình về máy tính (qua các phương tiện truyền thông.  **b.** Tìm hiểu bài  **\* Hoạt động cơ bản:**  - Máy tính có mấy bộ phận?  **Câu hỏi 1.**Trình bày cấu tạo và chức năng của chuột máy tính.  **Câu hỏi 2**: Trình bày cấu tạo và chức năng của bàn phím.  **Câu hỏi 3**: Trình bày cấu tạo và chức năng của màn hình.  - Nhận xét đáp án.  - GV trình bày cấu tạo và chức năng của phần thân.  + Cấu tạo: Phần thân gồm nhiều chi tiết nhỏ, trong đó có bộ xử lí.  + Chức năng: bộ xử lí là bộ não điều khiển mọi hoạt động của máy tính.  **- Một số máy tính thường gặp:**  GV: Ngoài máy tính để bàn được giới thiệu ở mục 1, còn có một số loại máy tính thường gặp sau.  + Máy tính xách tay có thề gấp gọn lại, bàn phím được gắn liền với thân máy. Để sử dụng chuột điều khiển máy tính, ta di chuyển ngón tay trên vùng cảm ứng chuột (Touchpad)  + Máy tính bảng có màn hình gắn liền với thân máy, không có bàn phím và chuột tách rời. Thay cho việc dùng chuột, em chỉ cẩn chạm nhẹ ngón tay trực tiếp trên màn hình cảm ứng. Khi cẩn dùng bàn phím, người dùng có thể điều chỉnh để bàn phím hiển thị trên màn hình.  **3. Củng cố dặn dò. 5’**  - Cũng cố lại bài,Gọi 1 Hs đọc phần ghi nhớ | - Lắng nghe  - Học sinh nêu  - Trả lời câu hỏi:  + Máy tính có 4 bộ phận: chuột, bàn phím, màn hình, phần thân.  - Cấu tạo và chức năng của chuột máy tính.  + Cấu tạo: gồm nút trái, nút phải, con lăn.  + Chức năng: Điều khiển máy tính nhanh chóng và thuận tiện.  - Cấu tạo và chức năng của bàn phím.  + Cấu tạo: bàn phím gồm nhiều phím trong đó có cả phím chữ và phím số.  + Chức năng: gửi tín hiệu vào máy tính.  - Cấu tạo và chức năng của màn hình.  + Cấu tạo: Màn hình giống màn hình ti vi.  + Chức năng: hiển thị kết quả làm việc của máy tính.  - Nghe nhận xét và ghi vào vở những đáp án đúng.  - Nghe + ghi chép vào vở.  Chú ý nghe giảng  Lắng nghe  Lắng nghe  Đọc ghi nhớ |

**----------------------------------**

**Tuần 01**  *Ngày dạy: 21-24/8/2018.*

Tiết PPCT: 2

**LÀM QUEN VỚI MÁY TÍNH**

**BÀI 1: NGƯỜI BẠN MỚI CỦA EM (T2)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức.**

**-** Biết vai trò của máy tính trong đời sống và các bộ phận của máy tính, cấu tạo, chức năng của các bộ phận đó.

**2. Kỹ năng.**

- Học sinh hiểu khái niệm máy vi tính, các loại vi tính thường gặp. Nhận biết các bộ phận quan trọng nhất của một máy tính để bàn.

- Bước đầu hình thành và rèn luyện cho học sinh kĩ năng làm quen với những thuật ngữ mới.

**3**.  **Thái độ.**

- Hào hứng trong việc học môn học.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Giáo viên: + Tranh, ảnh của máy tính xách tay và máy tính để bàn.

+ Máy tính xách tay thật.

* Học sinh: tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Ổn định: 2’** Nề nếp lớp, sĩ số HS  **2. Bài cũ**  Nêu các bộ phận chính của máy tính**?**  **3. Bài mới. 30’**  **\*Hoạt động thực hành:**  - GV mở chưong trình WordPad, yêu cầu gõ một và phím trên bàn phím rồi quan sát sự thay đổi trên màn hình chương trình VVordPad.  - GV yêu cầu học sinh làm bài 2 trang 8, bài 3,4 trang 9  - Gv sửa bài  C. HOẠT ĐỘNG ỨNG DỤNG – MỞ RỘNG  **3. Củng cố dặn dò. 5’**  - Cũng cố lại bài,Gọi 1 Hs đọc phần ghi nhớ  -Xem trước bài 2 | Trả lời  - Lắng nghe và quan sát  -Làm BT vào SGK  Đọc ghi nhớ |

|  |  |
| --- | --- |
| **Ngày ….**  **Tổ trưởng ký duyệt** | **Ngày ….**  **BGH ký duyệt** |

**Tuần 02** *Ngày dạy: 23-25/08/2018.*

Tiết PPCT:3 **LÀM QUEN VỚI MÁY TÍNH**

**BÀI 2: BẮT ĐẦU LÀM VIỆC VỚI MÁY TÍNH (t1)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức.**

**-** Biết cách mở, tắt máy tính, tư thế ngồi làm việc

**2. Kỹ năng.**

- Học sinh biết cách tắt mở máy tính, biết được tư thế làm việc và những yếu tố cần thiết khi làm việc với máy tính

**3**.  **Thái độ.**

- Hào hứng trong việc học môn học.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Giáo viên: + Phòng máy

+ Tranh, ảnh của máy tính xách tay và máy tính để bàn.

+ Máy tính xách tay thật.

* Học sinh: tập, bút.

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Ổn định:1’** nề nếp lớp, ngồi đúng vị trí.  **2. Kiểm tra bài củ. 3’**  - Nêu các bộ phận chính của máy tính để bàn?  **3. Bài mới. 26’**  **a.** Giới thiệu bài  - Chúng ta muốn sử dụng máy tính thì phải biết cách mở máy tính và cách tắt máy tính  - Biết cách khi sử dụng máy tính như, tư thế ngồi, ánh sáng.  **b.** Tìm hiểu bài  \*Hoạt động cơ bản:  **- Tư thế ngồi làm việc**:  **+** Khi ngồi làm việc với máy tính thì tư thế ngồi như thế nào?  **- Ánh sáng:**  **+** Nên đặt máy tính sao cho ánh sáng không chiếu vào màn hình và mắt em.  **- Bật máy tính:**  - Để bật máy ta làm theo các bước sau:  B1: Bật công tắc trên phần thân máy.  B2: Bật công tắc màn hình.  **- Tắt máy:**  + Để tắt máy em phải thoát khỏi tất cả các chương trình đang làm việc.  + Để tắt máy đưa chuột vào **start/ shutdow**.( đối với window 7)  + Đối với window xp vào **start/ turn off computer/ turn off.**  **4. Củng cố dặn dò. 5’**  - Cách bật, tắt máy tính  - Các yếu tố khi sử dụng máy tính  - Nhắc nhở HS về nhà học thuộc phần ghi nhớ và chuẩn bị cho bài học sau. | - Máy tính có 4 bộ phận: chuột, bàn phím, màn hình, phần thân.  - Lắng nghe  - Trả lời câu hỏi.  + Khi ngồi lưng thẳng, tư thế thoải mái, không phải ngẩng cổ hay ngước mắt nhìn màn hình, tay đặt ngang tầm bàn phím. Khoảng cách từ mắt tới màn hình là: 50 cm đến 80 cm.  - Nghe và ghi chép vào vở  - Nghe + ghi chép vào vở.   * Hs chú ý làm bài |

**Tuần 02** *Ngày dạy: 23-25/08/2018.*

Tiết PPCT:4 **LÀM QUEN VỚI MÁY TÍNH**

**BÀI 2: BẮT ĐẦU LÀM VIỆC VỚI MÁY TÍNH (t2)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức.**

**-** Biết cách mở, tắt máy tính, tư thế ngồi làm việc

**2. Kỹ năng.**

- Học sinh biết cách tắt mở máy tính, biết được tư thế làm việc và những yếu tố cần thiết khi làm việc với máy tính

**3**.  **Thái độ.**

- Hào hứng trong việc học môn học.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Giáo viên: + Phòng máy

+ Tranh, ảnh của máy tính xách tay và máy tính để bàn.

+ Máy tính xách tay thật.

* Học sinh: tập, bút.

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Ổn định:1’** nề nếp lớp, ngồi đúng vị trí.  **2. Kiểm tra bài củ. 3’**  - Nêu cách mở máy, tắt máy?  **3. Bài mới. 26’**  \* Hoạt động thực hành:  GV: yêu cầu HS làm BT1 trang 13 và BT 2,3 trang 14 SGK  GV sửa bài và gọi 2hs lên khởi động và tắt máy tính  \* Hoạt động ứng dụng – mở rộng  **4. Củng cố dặn dò. 5’**  - Cách bật, tắt máy tính  - Các yếu tố khi sử dụng máy tính  - Nhắc nhở HS về nhà học thuộc phần ghi nhớ và chuẩn bị cho bài học sau. | Trả lời  - Làm bài tập vào SGK |

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày ...............  **Tổ trưởng ký duyệt** | Ngày ...............  **BGH ký duyệt** |

**Tuần 03** *Ngày dạy:28-31/8/2018*

Tiết PPCT: 05

**BÀI 3: CHUỘT MÁY TÍNH (t1)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức.**

- Sau khi học xong bài này các em có khả năng:

- Nhớ lại cấu tạo và chức năng của chuột.

- Biết được các thao tác sử dụng chuột.

- Thể hiện tính tích cực, chủ động sáng tạo trong quá trình học tập.

**2. Kỹ năng.**

- Biết cách sử dụng chuột, cách cầm chuột

**3**.  **Thái độ.**

- Hào hứng trong việc học môn học.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Giáo viên:

+ Tranh, ảnh của máy tính xách tay và máy tính để bàn.

+ Máy tính xách tay thật, chuột máy tính

* Học sinh: tập, bút.

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Ổn định**  **2. Kiểm tra bài củ. 5’**  - Em hãy thực hiện thao tác khởi động và tắt máy tính  - Nhận xét  **3. Bài mới. 25’**  **a. Giới thiệu bài mới.**  - Để điều khiển máy tính một cách dễ dàng chúng ta phải sử dụng chuột, để biết cách sử dụng chuột. Bài học hôm nay sẽ giúp chúng ta biết cách sử dụng chuột máy tính.  **b. Tìm hiểu bài**  **\* Hoạt động cơ bản:**  - Giới thiệu chuột máy tính:  **Hỏi:** Nêu cấu tạo và chức năng của chuột máy tính.  - Nhận xét câu trả lời.  - Sử dụng chuột:  **+ Cách cầm chuột:**  - Cho hs quan sát chuột và thuyết trình:  + Đặt úp bàn tay phải lên chuột, ngón trỏ đặt vào nút trái chuột, ngón giữa đặt vào nút phải chuột, ngón cái và các ngón còn lại cầm giữ hai bên chuột.  - Yêu cầu hoc sinh nhắc lại.  **+ Con trỏ chuột:**  - Trên màn hình em thấy hình mũi tên  Mũi tên đó chính là con trỏ chuột.  Khi thay đổi vị trí của chuột con trỏ còn có hình dạng:  **+ Các thao tác sử dụng chuột:**  **Hỏi:** Có mấy thao tác sử dụng chuột.  - Nhận xét câu trả lời và cho học sinh ghi.  **4. Củng cố dặn dò. 5’**  - Nhắc lại cấu tạo và chức năng của chuột, cách sử dụng chuột gồm: cách cầm chuột. thao tác di chuyển, nháy chuột, nháy đúp, kéo thả chuột. | Thực hiện  - Trả lời câu hỏi.  + Cấu tạo: - Mặt trên của chuột gồm nút trái, nút phải, con lăn.  + Chức năng: Điều khiển máy tính nhanh chóng và chính xác.  - Nghe rút kinh nghiệm.  - Lắng nghe  - Quan sát và lắng nghe.  - Nhắc lại cách cầm chuột.  - Chú ý lắng nghe và ghi chép.  - Trả lời câu hỏi.  + Có 4 thao tác sử dụng chuột:  - Di chuyển chuột: Thay đổi vị trí của chuột trên mặt phẳng. - Nháy chuột: nhấn nút trái chuột rồi thả.  - Nháy đúp chuột: nháy nhanh 2 lần liên tiếp.  - Kéo thả chuột: nhấn và giữ nút trái của chuột, di chuyển đến vị trí cần thiết thì thả ngón tay nhấn giữ chuột.  - Nghe và ghi chép vào vở.  - Lắng nghe |

**-------------------------------------------------**

**Tuần 03** *Ngày dạy:28-31/8/2018*

Tiết PPCT: 06

**BÀI 3: CHUỘT MÁY TÍNH (t2)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức.**

- Sau khi học xong bài này các em có khả năng:

- Nhớ lại cấu tạo và chức năng của chuột.

- Biết được các thao tác sử dụng chuột.

- Thể hiện tính tích cực, chủ động sáng tạo trong quá trình học tập.

**2. Kỹ năng.**

- Biết cách sử dụng chuột, cách cầm chuột

**3**.  **Thái độ.**

- Hào hứng trong việc học môn học.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Giáo viên:

+ Tranh, ảnh của máy tính xách tay và máy tính để bàn.

+ Máy tính xách tay thật, chuột máy tính

* Học sinh: tập, bút.

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Ổn định**  **2. Kiểm tra bài củ. 5’**  - Các thao tác sử dụng chuột?  **3. Bài mới. 25’**  **\* Hoạt động thực hành:**  Trò chơi luyện tập sử dụng chuột:  Gv hướng dẫn hs chơi trò chơi để luyện cách sử dụng chuột.   1. Khởi động trò chơi 2. Bắt đầu chơi 3. Em tiếp tục luyện tập các bài tiếp theo 4. Em và bạn cùng chơi trò chơi luyện tập chuột xem ai nhanh hơn.   \* Hoạt động ứng dụng – mở rộng  Em sử dụng chuột để để thực hiện tắt máy tính.  **4. Củng cố dặn dò. 5’**  - Nhắc lại cấu tạo và chức năng của chuột, cách sử dụng chuột gồm: cách cầm chuột. thao tác di chuyển, nháy chuột, nháy đúp, kéo thả chuột.  - Về nhà đọc trước bài "bàn phím máy tính". | Trả lời  -HS chơi và báo cáo kết quả |

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày ...............  **Tổ trưởng ký duyệt** | Ngày ...............  **BGH ký duyệt** |

**Tuần 4**  *Ngày dạy: 29-31/08,01/9/2018*

Tiết PPCT:07

**BÀI 4: BÀN PHÍM MÁY TÍNH (t1)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức.**

- Sau khi học xong bài này các em có khả năng:

- Nhớ lại cấu tạo và chức năng của bàn phím.

- Biết được các phím của các hàng phím trong khu vực chính của máy tính và 2 phím có gai là cơ sở cho việc đặt ngón tay.

- Thể hiện tính tích cực, chủ động sáng tạo trong quá trình học tập.

**2. Kỹ năng.**

**-** HS biết cấu tạo và chức năng của bàn phím, cách đặt tay trên bàn phím

**3**.  **Thái độ.**

- Hào hứng trong việc học môn học.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Giáo viên:

+ Tranh, ảnh của máy tính xách tay và máy tính để bàn.

+ Máy tính xách tay thật.

* Học sinh: tập, bút.

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Ổn định. 1’**  **2.Kiểm tra bài cũ. 4’**  **Hỏi:** Nêu cấu tạo và chức năng của chuột máy tính  **3. Bài mới. 25’**  **a.** **Giới thiệu bài**  - Trong bài học này chúng ta sẽ tìm hiểu về cấu tạo và chức năng của bàn phím, cách đặt tay lên bàn phím.  **b.** **Tìm hiểu bài**  **\*Hoạt động cơ bản:**  **-** Giới thiệu bàn phím:  **Hỏi:** Nhắc lại cấu tạo và chức năng của bàn phím.  **-** Khu vực chính của bàn phím:  - Cho học sinh quan sát bàn phím. Giới thiệu khu vực chính của hàng phím gồm những hàng phím nào.  - Các hàng phím của khu vực chính.  **+** Hàng phím cơ sở:Là hàng phím thứ 3 tính từ dưới lên.  - Gọi học sinh lên bảng viết các phím ở hàng phím này.  **Hỏi**: Em có nhận xét gì về các phím ở hàng cơ sở.  - Hai phím có gai là cơ sở cho việc đặt ngón tay để gõ phím.  - Hàng phím trên là hàng phím ở trên hàng phím cơ sở.  - Gọi học sinh lên bảng viết các phím.  - Hàng phím dưới là hàng phím dưới hàng phím cơ sở.  - Gọi học sinh lên bảng viết các phím.  - Giới thiệu hàng phím số và viết các phím ở hàng phím số.  **!1 @2 #3 $4 %5 ^6 &7 \*8 (9 )0 \_\_\_**  **+  =.**  **-** Hàng phím dưới cùng là hàng phím có chứa phím dài nhất là phím cách.  - Hàng phím trên cùng gồm các phím từ F1 đến F12 là hàng phím chức năng.  **\* Cách đặt tay lên bàn phím:**  Hai bàn tay đặt nhẹ lên bàn phím.  Hai ngón trỏ đặt trên hai phím có gai (F, J). Hai ngón cái đặt trên phím cách.  Các ngón khác đặt nhẹ trên các phím như hình bên.  **image38**  **4. Củng cố dặn dò. 5’**  Nhắc lại cấu tạo và chức năng của bàn phím. Giới thiệu các hàng phím trong khu vực chính của máy tính, chú ý tới 2 phím có gai là F và J vì đây là cơ sở cho việc đặt ngón tay.  Gọi HS đọc phần em cần ghi nhớ | - HS lên bảng trả lời  + Cấu tạo: - Mặt trên của chuột gồm nút trái, nút phải, con lăn.  + Chức năng: Điều khiển máy tính nhanh chóng và chính xác.  - Lắng nghe  - Trả lời câu hỏi.  + Cấu tạo: Bàn phím hình chữ nhật, gồm nhiều phím trong đó có phím chữ và phím số.  + Chức năng: gửi tín hiệu vào máy tính.  - Quan sát và lắng nghe.  - Chú ý lắng nghe.  - Lên bảng viết các phím  + Các phím ở hàng cơ sở:  **A S D F G H J K L ;**  **-** Trả lời câu hỏi.  + Trong hàng phím cơ sở có 2 phím có gai là F và J.  - Chú ý lắng nghe.  - Chú ý lắng nghe.  - Lên bảng viết.  + Các phím ở hàng phím trên:  **Q W E R T Y U I O P {[ }] -** Chú ý lắng nghe.  - Lên bảng viết.  + Các phím ở hàng phím dưới:  **Z X C V B N M <, >. ?**/  **-** Chú ý lắng nghe.  **-** Chú ý lắng nghe.  **-** Chú ý lắng nghe  **-** Chú ý lắng nghe. |

**Tuần 4**  *Ngày dạy: 29-31/08,01/9/2018*

Tiết PPCT:08

**BÀI 4: BÀN PHÍM MÁY TÍNH (t2)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức.**

- Sau khi học xong bài này các em có khả năng:

- Nhớ lại cấu tạo và chức năng của bàn phím.

- Biết được các phím của các hàng phím trong khu vực chính của máy tính và 2 phím có gai là cơ sở cho việc đặt ngón tay.

- Thể hiện tính tích cực, chủ động sáng tạo trong quá trình học tập.

**2. Kỹ năng.**

**-** HS biết cấu tạo và chức năng của bàn phím, cách đặt tay trên bàn phím

**3**.  **Thái độ.**

- Hào hứng trong việc học môn học.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Giáo viên:

+ Tranh, ảnh của máy tính xách tay và máy tính để bàn.

+ Máy tính xách tay thật.

* Học sinh: tập, bút.

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Ổn định. 1’**  **2.Kiểm tra bài cũ. 4’**  Nêu tên các hàng phím trong khu vực chính  **3. Bài mới. 25’**  **\*Hoạt động thực hành:**  **Trò chơi: Gọi tên hàng phím**  Một bạn đọc tên một phím thuộc khu vực chính, bạn kia phải nói đúng tên hàng phím có phím đó. Mỗi lần đúng được một điểm, sai không được điểm. Sau 10 lần đọc, hai bạn đổi vai cho nhau rồi tính điểm xem bạn nào được nhiều điểm hơn.  \* Hoạt động ứng dụng – mở rộng:  **4. Củng cố dặn dò. 5’**  Nhắc lại cấu tạo và chức năng của bàn phím. Giới thiệu các hàng phím trong khu vực chính của máy tính, chú ý tới 2 phím có gai là F và J vì đây là cơ sở cho việc đặt ngón tay.  **-** Chuẩn bị bài sau “ Tập gõ bàn phím”. | - HS lên bảng trả lời  Thực hiện  **-** Chú ý lắng nghe. |

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày ...............  **Tổ trưởng ký duyệt** | Ngày ................  **BGH ký duyệt** |

**Tuần 05**  *Ngày dạy: 04-07/09/2018.*

Tiết PPCT:09

**BÀI 5: TẬP GÕ BÀN PHÍM (t1)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức.**

- Biết cách gõ phím bằng 10 ngón tay

**2. Kỹ năng.**

- Tự tập luyện gõ bàn phím bằng 10 ngón tay với phần mềm Typing Tuior

**3**.  **Thái độ.**

- Hào hứng trong việc học môn học.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Giáo viên: Giáo án, máy tính, sách GK

- Học sinh: tập, bút.

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Ổn định. 1’**  **2. Kiểm tra bài cũ. 5’**  **-** Nêu cấu tạo và chức năng của bàn phím  **3. Bài mới**  **a. Hoạt động cơ bản:**  **\* Cách gõ bàn phím bằng 10 ngón tay**  GV: Em nhắc lại cách đặt tay lên bàn phím máy tính  - Đọc thông tin trong hình. Điền các chữ còn thiếu vào bảng dưới đây (theo mẫu). So sánh kết quả với bạn.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Bàn tay trái | | Bàn tay phải | | | Phím | Ngón | Phím | Ngón | | Caps Lock, Shitt | Út | Enter, Shitt |  | | 1, Q, A, z |  | 0 p : 9 |  | | 2, w, s, X |  |  | Áp út | |  | Giữa | 7, u, J, M |  | |  | Trỏ | 8, 1, K < |  | | Phím cách |  | 6, Y H, N |  |   GV sửa bài  - Đọc tên phím, yêu cầu bạn gõ vào phím đó. Nhận xét bạn đặ gõ đúng cách gõ bàn phím bằng 10 ngón tay chưa. Em và bạn đổi vai cho nhau.  \***Tập gõ bàn phím bằng 10 ngón tay với phầm mềm Kiran’s Typing Tutor**   1. Khởi động và thoát khỏi chương trình Kiran’s Typing Tutor   - Khởi động chương trình bằng cách nháy đúp lên biểu tượng màn hình nền.  - Nháy chuột vào nút lệnh x hoặc exit để thoát khỏi chương trình.  - Gọi HS lần lượt thực hiện thao tác khởi động và thoát khỏi chương trình.  - Yêu cầu HS ghi tên đăng kí: Di chuyển chuột vào ô User Name  - Bắt đầu luyện tập gõ phím theo 3 bước:  Bước 1:Nháy chuột vào biểu tượng Typing Practice để chuyển sang cửa sổ tập luyện.  *Bước 2: Màn hình Typing Practice hiện ra, trong ô Course chọn một trong các hàng phím từ danh sách để rèn luyện gõ bàn phím*  *Bước 3: Gõ bằng 10 ngón theo đúng kí tự thực hiện ra trong ô màu trắng.*  **4. Cũng cố dặn dò:**  - Cũng cố lại bài, yêu cầu hs học thuộc phần ghi nhớ. Xem trước bài mới. | - Hai bàn tay đặt nhẹ lên bàn phím.  - Hai ngón trỏ đặt trên hai phím có gai (F, J). Hai ngón cái đặt trên phím cách.  - Các ngón khác đặt nhẹ trên các phím  - Làm vào sách    Chú ý nghe giảng  Thực hiện  Thực hiện  Chú ý nghe giảng  HS thực hiện theo hướng dẫn |

**Tuần 05**  *Ngày dạy: 04-07/09/2018.*

Tiết PPCT:10

**BÀI 5: TẬP GÕ BÀN PHÍM (t2)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức.**

- Biết cách gõ phím bằng 10 ngón tay

**2. Kỹ năng.**

- Tự tập luyện gõ bàn phím bằng 10 ngón tay với phần mềm Typing Tuior

**3**.  **Thái độ.**

- Hào hứng trong việc học môn học.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Giáo viên: Giáo án, máy tính, sách GK

- Học sinh: tập, bút.

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Ổn định. 1’**  **2. Kiểm tra bài cũ. 5’**  **-** Nêu cấu tạo và chức năng của bàn phím  **3. Bài mới**  **b. Hoạt động thực hành:**  **-** GV hướng dẫn HS nháy chuột vào ô Course, rồi chọn một hàng phím sau:  + HomeKeys-Qwerty  + UpperKeys-Qwerty  + LowerKeys-Qwerty  + NumericKeys-Qwerty  **c. Hoạt động ứng dụng - mở rộng**  Em và bạn thay phiên thực hiện các thao tác  - Khởi động phần mềm Kiran’s Typing tutor  -Chọn tên trong ô User Name rồi chọn Practice  -Chọn hàng phím rồi tập gõ hàng phím đó  -Quan sát và nhận xét thao tác của bạn  **4. Cũng cố dặn dò:**  - Cũng cố lại bài, yêu cầu hs học thuộc phần ghi nhớ. Xem trước bài mới. | Thực hiện dưới sự hướng dẫn của giáo viên  Thực hiện dưới sự hướng dẫn của giáo viên |

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày ...............  **Tổ trưởng ký duyệt** | Ngày ................  **BGH ký duyệt** |

**Tuần 06**  *Ngày dạy: 25-29/9/2018*

Tiết PPCT:11

**Bài 6: THƯ MỤC (Tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**  **-** Làm quen với thư mục, thư mục con.

- Biết cách và có ý thức sắp xếp khoa học, hợp lí các thư mục

**2. Kỹ năng:** -Thực hiện được các thao tác: Tạo mới, đặt tên, mở, đóng, xóa thư mục.

**3. Thái độ:** Hào hứng, thích thú học tập, giữ gìn vệ sinh phòng máy, có ý thức bảo vệ phòng máy.

**II. CHUẨN BỊ:** - Giáo viên: Giáo án**,** một máy tính.

- Học sinh: Tập, bút, SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC TRÒ** |
| **1. Ổn định lớp.**  **2. Bài cũ:**  - Bài cũ: Hãy kể tên 5 hàng phím chính trên bàn phím?  - GV chốt lại  **3. Bài mới:**  Thư mục  **A. HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN:**  **1. Tìm hiểu về thư mục:**  - GV cho Hs quan sát hình chụp 1 góc của thư viện.  - GV hỏi các cuốn sách được sắp sếp thế nào trên kệ sách?  - Vậy việc sắp xếp ngăn nắp có lợi ích gì?  - GV trong máy tính cũng vậy cũng cần sắp xếp sao cho dễ nhớ và tiện lợi. Để làm được điều đó ta phải có nhiều thư mục nằm trong một thư mục ngoài. Người ta gọi đó là thư mục mẹ - con. Vậy thư mục mẹ - con là thề nào?  - GV chiếu cách sắp xếp thư mục trong máy tính và cho HS đọc thông tin 2 trong SGK trang 27).  GV giải thích cần phải có thư mục để quản lí, nêu cách tổ chức của thư mục, từ đó HS sẽ phân biệt được thư mục gốc, thư mục mẹ, thư mục con.  \* GV: Nhấn mạnh Tên các thư mục con trong cùng một thư mục mẹ phải khác nhau.  \*Quan sát cây thư mục hãy chỉ ra đâu là thư mục mẹ, đâu là thư mục con?  - Người ta tạo ra thư mục để làm gì?  Vậy làm thế nào để tạo được thư mục?  **2. Tạo thư mục:**  - Cho HS đọc thông tin SGK kết hợp GV thao tác mẫu  - Để tạo thư mục B1 ta làm gì?  **-** GV B2 ta làm gì?  **-** GV B3 ta làm gì?  - Gọi 1 hoặc 2 HS thao tác lại  **3. Mở thư mục**:  - Cho HS đọc thông tin SGK kết hợp GV thao tác mẫu  ?Để mở thư mục ta làm thế nào?  - Gọi 1 hoặc 2 HS thao tác lại  **4. Đóng thư mục đang mở**:  GV chiếu các nút lệnh điều khiển cửa sổ lên    Gv thực hiện nháy chuột lên các nút lệnh  - Gọi 1 em lên thao tác  - GV chốt lại. Để đóng thư mục đang mở em nháy chọn nút  góc trên bên phải màn hình  **5. Xóa thư mục**:  - Cho HS đọc thông tin ở SGK  ?Nêu cách xóa đối tượng mà em biết?  - GV thao tác mẫu  ?Để xóa thư mục B1 ta làm gì?  ? B2 ta làm gì?  ? B3 ta làm gì?  - Cho HS thao tác: Tạo , mở, đóng, xóa thư mục.  - Cho HS báo cáo kết quả đã làm được | - Hát  - Trả lời.  - Nhận xét.  - HS quan sát    -Ngăn nắp  -Để lấy được sách nhanh ta cần sắp xếp chúng cho ngăn nắp, mỗi loại để trong một ngăn riêng.  - HS lắng nghe  - Chú ý lắng nghe và quan sát.  - Chú ý lắng nghe và quan sát.  - HS trả lời  - Chú ý lắng nghe và quan sát.  - HS trả lời  - Lưu trữ thông tin  - HS đọc thông tin ở SGK, chú ý lắng nghe và quan sát.  - HS trả lời  B1) Nháy phải chuột lên màn hình nền (Desktop)  B2) Nháy chọn New → chọn Forlder  B2: Gõ tên thư mục vào ô New Folder và gõ phím Enter.  - HS thao tác  - HS đọc thông tin ở SGK, chú ý lắng nghe và quan sát.  - HS trả lời  B1)Nháy phải chuột lên thư mục cần mở B2) chọn Open  - HS thao tác  - HS quan sát  - HS thao tác  **-** HS đọc thông tin ở SGK  - HS trả lời  - HS quan sát  - HS trả lời.  B1 Nháy chọn thư mục cần xóa  B2 Nháy chọn Delete  B3 Nháy chọn Yes  - HS thao tác: Tạo, mở, đóng, xóa thư mục.  - HS báo cáo kết quả đã làm được |

**V. Củng cố - Dặn dò:**

- Chúng ta vừa tìm hiểu bài gì? Chúng ta đã học được những gì?

- Về nhà tập các thao tác taọ mới, mở, đóng, xóa thư mục cho thành thạo.

- Chú ý chỉ được xóa thư mục của em khi không cần đến nó nữa.

**Tuần 06**  *Ngày dạy: 25-29/9/2018*

Tiết PPCT:11

**Bài 6: THƯ MỤC (Tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**  **-** Làm quen với thư mục, thư mục con.

- Biết cách và có ý thức sắp xếp khoa học, hợp lí các thư mục

**2. Kỹ năng:** -Thực hiện được các thao tác: Tạo mới, đặt tên, mở, đóng, xóa thư mục.

**3. Thái độ:** Hào hứng, thích thú học tập, giữ gìn vệ sinh phòng máy, có ý thức bảo vệ phòng máy.

**II. CHUẨN BỊ:** - Giáo viên: Giáo án**,** một máy tính.

- Học sinh: Tập, bút, SGK.

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Ổn định lớp**  **2. Bài cũ :**  Gọi một học sinh lên thao tác mở thư mục.  Gọi một học sinh lên thao tác đóng thư mục.  Gọi 1 HS lên thao tác xóa thư mục.  - Cho HS nhận xét – GV nhận xét  **2. Bài mới :** Gọi HS nhắc lại kiến thức đã học ở tiết trước  **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH:**  - Cho HS thực hành theo nội dung SGK trang 29, 30  - Cho HS báo cáo kết quả đã làm được  **C. HOẠT ĐỘNGỨNG DỤNG MỞ RỘNG:**  - Cho HS thực hành theo nội dung SGK trang 30 | - Hát  - HS thao tác  HS thực hành theo nội dung SGK trang 29, 30  - HS báo cáo kết quả đã làm được  **HOẠT ĐỘNGỨNG DỤNG MỞ RỘNG**  - HS thực hành theo nội dung SGK trang 30  **\* Em cần ghi nhớ:**  *- Thư mục là nơi lưu trữ thông tin trên máy tính.*  *- Việc tổ chức các thư mục trong máy tính hợp lí sẽ giúp em lưu trữ, tìm kiếm thông tin dễ dàng và nhanh chóng.* |

**IV. Củng cố - Dặn dò:**

**-** Về nhà nhớ tập thao tác với thư mục cho thành thạo giúp em luyện tập được tính ngăn nắp

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày:………  **Khối trưởng kí duyệt** | Ngày:………  **BGH kí duyệt** |

Tuần 7 Ngày dạy:

Tiết 13 - **Bài 7: LÀM QUEN VỚI INTERNET (T1)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**  Làm quen với Internet

- Biết máy tính có thể truy cập Internet khi được kết nối Internet

**2. Kỹ năng:** Truy cập được trang Web, khi biết địa chỉ của trang web

**3. Thái độ:** Hào hứng, thích thú học tập, giữ gìn vệ sinh phòng máy, có ý thức bảo vệ phòng máy.

**II. CHUẨN BỊ:** - Giáo viên: SGK, Giáo án**,** máy tính kết nối internet, máy chiếu

- Học sinh: Tập, bút, SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Ổn định**  **2. Bài cũ:**  - Bài cũ: Hs lên tạo thư mục tên em - xóa thư mục vừa tạo  **3. Bài mới:**  Giới thiệu bài: ?Hàng ngày chúng ta có thể truy cập vào máy tính để nghe nhạc, xem phim, tìm kiếm thông tin … đó là do máy tính đã được kết nối với Internet. Vậy hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu bài mới.  **A. HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN:**  **1. Internet:**   * Gv quan sát gợi ý * Nhiều máy tính nối lại gọi là gì? * Mạng máy tính lớn nhất đó là mạng gì? * Internet giúp em làm được những việc gì? * Gv nhận xét, chốt ý   **2. Truy cập Internet**  **a. Trình duyệt**  - Để xem các nội dung trên Internet, người ta dùng một chương trình gọi là trình duyệt **.**  **-**Biểu tượng trình duyệt  **b. Cửa sổ trang web**  - Nháy đúp chuột vào biểu tượng trình duyệt web      **-**Chức năng của các nút lệnh điều khiển cửa sổ trang web giống chức năng các nút lệnh điều khiển cửa sổ thư mục  c. **Truy cập web**  **-** Khởi động trình duyệt    - nhấn Enter  **d. Bài tập**  - Hs luân phiên thực hiện nháy chuột vào các nút lệnh, quan sát, trao đổi với bạn và ghi lại kết quả vào bảng   |  |  | | --- | --- | | Nháy chuột vào | Kết quả | | Nút lệnh |  | | Nút lệnh |  | | Nút lệnh |  | | * Hs lên máy thực hiện * Đọc thông tin, chia sẽ với bạn những điều em biết về Internet * Hs làm việc theo cặp * Hs báo cáo kết quả * Hs nhận xét * Đọc thông tin, trao đổi với bạn chỉ ra biểu tượng các trình duyệt trên máy tính * Hs báo cáo kết quả * Hs quan sát, lắng nghe * Hs quan sát, lắng nghe * Hs quan sát, lắng nghe |

**IV. Củng cố - Dặn dò:**

- Gv củng cố bài học

**-** Về nhà nhớ tập thao tác với các trình duyệt Web

Tuần 7 Ngày dạy:

Tiết 14 - **Bài 7: LÀM QUEN VỚI INTERNET( t2)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**  Làm quen với Internet

- Biết máy tính có thể truy cập Internet khi được kết nối Internet

**2. Kỹ năng:** Truy cập được trang Web, khi biết địa chỉ của trang web

**3. Thái độ:** Hào hứng, thích thú học tập, giữ gìn vệ sinh phòng máy, có ý thức bảo vệ phòng máy.

**II. CHUẨN BỊ:** - Giáo viên: SGK, Giáo án**,** máy tính kết nối internet, máy chiếu

- Học sinh: Tập, bút, SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 1. **Ổn định lớp**: Hát 2. **Kiểm tra bài cũ:**   -Nhắc lại các bước truy cập một trang web khi biết địa chỉ ?  **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH**  1. Hs truy cập vào trang web violympic, di chuyển con trỏ chuột trên trang web, quan sát trao đổi với bạn về sự thay đổi hình dạng của con trỏ chuột  Muốn xem chi tiết một mục nào đó của trang web, em thực hiện các thao tác sau:  - Di chuyển con trỏ chuột tới mục đó  - Khi hình dạng con trỏ chuột thay đổi thành  thì nháy chuột  2. Hs luân phiên thực hiện xem nội dung chi tiết một mục trên trong web  3. Trao đổi với bạn, chọn các thao tác đúng rồi sắp xếp thứ tự các thao tác truy cập vào trang web  **C. HOẠT ĐỘNG ỨNG DỤNG, MỞ RỘNG**  Hãy sưu tầm một số địa chỉ trang web phục vụ cho việc học tập, vui chơi phù hợp với lứa tuổi của các em. Báo cáo với thầy cô giáo rồi cùng chia sẽ và truy cập địa chỉ các trang web đó với bạn   * Gv nhận xét, chốt ý * Gv quan sát, hổ trợ nhóm yếu | - Hs báo cáo kết quả  - Khi di chuyển con trỏ chuột tới một mục nào đó con trỏ chuột có hình   * Hs thực hành * Hs báo cáo kết quả * Hs thực hành |

**IV.** **Củng cố - Dặn dò**

- Về nhà truy cập vào các trang web: violympic.vn, ioe.vn để luyện thi

- Đọc trước chủ đề 2 “bài 1: làm quen với phần mềm học vẽ ” SGK trang 31

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày:...............  **Khối trưởng kí duyệt** | Ngày:...............  **BGH kí duyệt** |

**TUẦN 8 - PPCT: Tiết 15** Ngày dạy: ......./10/2018

**Bài 8: TRÒ CHƠI BLOCKS**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**  Đây là trò chơi giúp học sinh rèn luyện sử dụng chuột, rèn luyện khả năng quan sát và ghi nhớ..

**2. Kỹ năng:** - Di chuyển đến đúng vị trí. Nháy chuột nhanh và đúng vị trí.

- Ngoài ra, học sinh còn luyện trí nhớ về vị trí các hình đã lật được.

- Phát triển tư duy logic.

**3. Thái độ:** Hào hứng, thích thú học tập, giữ gìn vệ sinh phòng máy.

**II. CHUẨN BỊ:** - Giáo viên: Giáo án, phòng máy, phần mềm trò chơi Blocks.

- Học sinh: Tập, bút, SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC TRÒ** |
| **\* Ổn định lớp.**  **\* Bài cũ:**  Lên khởi động trình duyệt Web Google Chrome và mở trang web Violympic  **2. Bài mới:**  Giới thiệu bài: Ở các bài trước, ta đã biết được một vài công dụng của máy tính. Đến bài này, các em sẽ làm quen một số trò chơi trên máy tính. Đó là trò chơi “Blocks”.  **3. Các hoạt động:**  **1. Giới thiệu trò chơi: Khởi động trò chơi**  - Giáo viên giới thiệu trò chơi, hướng dẫn học sinh khởi động trò chơi.  - Nháy đúp chuột (nhắp 2 lần chuột trái) là cách thông thường để khởi động một công việc có sẵn biểu tượng trên màn hình. Một vài học sinh rút ra cách khởi động trò chơi.  - GV Trong cửa sổ phần mềm là các ô vuông, trong ô chứa các hình theo từng cặp sắp xếp không theo thứ tự. Nhiệm vụ của các em là tìm đúng cặp ô giống nhau.  **2. Cách chơi:**  - Khi nháy chuột lên một ô vuông, hình vẽ được lật lên. Nếu lật được liên tiếp hai ô có hình vẽ giống nhau, các ô này sẽ biến mất.  + Nhiệm vụ của em là làm biến mất tất cả các ô càng nhanh càng tốt.  - Trò chơi này thường bắt đầu với mức dễ nhất Little Board (bảng cỡ nhỏ) với bảng gồm 36 hình vẽ được xếp úp. Các hình vẽ được lấy ngẫu nhiên từ một tập hợp có sẵn và khi khởi động lượt chơi mới thì tập hợp các hình vẽ sẽ thay đổi.  **3. Bắt đầu chơi :** Em chọn Game ở góc trên bên trái cửa sổ và chọn New để chơi    - HS thực hành theo SGK trang 35, 36  - Chơi với nhiều ô hơn:  B1: Nháy chuột lên mục **Skill**  B2: Chọn mục **Big Board**  - Bắt đầu chơi mới:  C1: Chọn **Game** và chọn lệnh **New**  C2: Nhấn phím **F2**  **4. Thoát khỏi trò chơi:**  ?Nêu cách thoát khỏi phần mềm mà em biết?  - GV chốt lại nháy chuột vào dấu  góc trên bên phải cửa sổ | - Lớp trưởng báo cáo sĩ số  - HS Trả lời.  - Nhận xét.  - HS Lắng nghe.  **Giới thiệu trò chơi**  -HS Lắng nghe.  - Nháy đúp chuột lên biểu tượng  trên màn hình.  - HS Lắng nghe  **Cách chơi**  - HS Chú ý lắng nghe.  **Bắt đầu chơi**  - HS chơi  HS thực hành theo SGK trang 35, 36  **Thoát khỏi trò chơi**  - HS nêu |

**IV. CỦNG CỐ - DẶN DÒ:** -Tóm tắt lại nội dung chính. Nhớ tập luyện kỹ năng sử dụng chuột thường xuyên cho tay linh hoạt hơn, rèn luyện khả năng quan sát và ghi nhớ.

**TUẦN 8 - PPCT: Tiết 16** Ngày dạy: ......./10/2018

**Bài 9: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ I: LÀM QUEN VỚI MÁY TÍNH**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**  Ôn lại kiến thức đã học ở chủ đề 1 **“LÀM QUEN VỚI MÁY TÍNH”**

**2. Kỹ năng:** - Sử dụng được chuột.

- Gõ được phím bàn phím

- Biết truy cập trang web để lấy thông tin

**3. Thái độ:** Hào hứng, thích thú học tập, giữ gìn tài sản và vệ sinh phòng máy.

**III. CHUẨN BỊ:** - Giáo viên: Giáo án, phòng máy.

- Học sinh: Tập, bút, SGK.

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC TRÒ** |
| - Ổn định lớp  - Bài cũ: Khởi động trình duyệt web **Google Chrome** và truy cập vào địa chỉ **Google.com.vn**  **BÀI MỚI:**  **Câu 1:** Hãy cho biết các bộ phận chính của máy tính?  **Câu 2:** Khoanh tròn vào trước câu đúng.  Máy tính xách tay.  a) Không có thân máy  b) Có thân máy, thân máy được gắn phía dưới bàn phím  **Câu 3:** Khoanh tròn vào trước câu đúng.  Máy tính bảng.  a) không có bàn phím  b) có bàn phím, khi cần dùng bàn phím người dùng điều chỉnh để bàn phím hiện lên trên màn hình  **Câu 4:** Hãy cho biết tư thế ngồi đúng?  **Câu 5:** Quan sát hình hãy gọi tên nút trái, nút phải và bánh lăn trên chuột máy tính  **Câu 6:** Cho biết cách cầm chuột?  **Câu 7:** Quan sát bàn phím hãy gọi tên các hàng phím?  tải xuống  **Câu 8:** Nêu cách tạo thư mục?  **Câu 9:** Internet là gì?  **Câu 10:** Máy tính được kết nối Internet giúp em? | - Lớp trưởng báo cáo sĩ số  - HS lên thao tác  **Câu 1:** Các bộ phận chính của máy tính gồm:  Thân máy, bàn phím, con chuột, màn hình  **Câu 2:** Khoanh tròn vào trước câu đúng.  Máy tính xách tay.  Câu b  **Câu 3:** Khoanh tròn vào trước câu đúng.  Máy tính bảng.  Câu b  **Câu 4: T**ư thế ngồi đúng  Nút trái  Nót ph¶i Lưng thẳng, vai thả lỏng, mắt hướng ngang tầm màn hình khoảng cách khỏng 50 đến 80cm  **Câu 5:**  Bánh lăn  **Câu 6:** Cách cầm chuột  Đặt chuột trên mặt phẳng, tay phải cầm chuột, ngón trỏ đặt lên nút trái chuột, ngón giữa đặt lên nút phải chuột, ngón cái đặt vào bên trái chuột, ngón út và áp út đặt vào bên phải chuột  **Câu 7:** Gọi tên các hàng phím.  **Câu 8:** Cách tạo thư mục  B1) Nháy phải chuột lên màn hình nền (Desktop) → New → Forlder  B2: Gõ tên mới và gõ phím Enter.  **Câu 9:** Internet là kết nói các máy tính, mạng máy tính trên toàn thế giới.  **Câu 10:** Máy tính được kết nối Internet giúp em học tập, gửi thư, trao đổi thông tin, giải trí,… |

**IV. CỦNG CỐ DẶN DÒ:**  Về nhà xem trước chủ đề 2 “Em tập vẽ”

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày:………  **Khối trưởng kí duyệt** | Ngày:………  **BGH kí duyệt** |

**TUẦN 9 - PPCT: Tiết 17** Ngày dạy: ......./10/2018

**CHỦ ĐỀ 2: EM TẬP VẼ**

**Bài 1: LÀM QUEN VỚI PHẦN MỀM HỌC VẼ (Tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**  - Làm quen với phần mềm học vẽ Paint

**2. Kỹ năng:** - Sử dụng được công cụ vẽ tự do để vẽ các nét đơn giản.

- Thực hiện được các thao tác: Lưu bài vẽ vào thư mục máy tính, mở bài vẽ đã có sẵn.

**3. Thái độ:** - Học sinh có thái độ nghiêm túc khi luyện vẽ với phần mềm Paint, có ý thức bảo vệ tài sản

**II. CHUẨN BỊ:**

- Giáo viên: Giáo án, máy tính, phần mềm Paint

- Học sinh: Tập, bút, SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Ổn định lớp**  **2. Bài cũ:**  - Lên mở trình duyệt web và truy cập vào Google.com.vn và tải một hình ảnh **“Hoa Hong”**  - Nhận xét.  **\* Giới thiệu bài mới:** Các em đã được làm quen với máy tính, được truy cập vào trang web để học tập, chia sẻ thông tin, ..  ?vậy máy tính còn giúp em làm những việc gì?  - GV chốt lại. Máy tính còn giúp em học tập như vẽ tranh trên máy tính.  - Làm thế nào để vẽ tranh trên máy tính? Để hiểu rõ vấn đề này ta tìm hiểu bài mới.  **A. HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN:**  **1. Giới thiệu phần mềm Paint:** Phần mềm Paint giúp em vẽ tranh trên máy tính, tô màu cho bức tranh rất thuận tiện. Vậy làm thế nào để vẽ được tranh?  ?Nêu cách khởi động phần mềm mà em biết?  - GV cho HS đọc thông tin ở SGK trang 39  ?Chỉ ra vị trí các thành phần trong cửa sổ Paint?    Bảng chọn  Vùng vẽ tranh    Hộp công cụ  Hình mẫu  Nét vẽ  Hộp màu  **2. Công cụ bút vẽ:**  - Đọc thông tin SGK trang 40  ?Nêu cách vẽ bằng bút vẽ?  - GV chốt lại. Nháy chọn công cụ vẽ  (Pencil) → kéo thả chuột ra vùng vẽ tranh để vẽ  - Cho HS tập vẽ bằng công cụ vẽ Pencil  **3. Lưu bài vẽ:**  ?Nêu các bước lưu tệp tin?  - GV chốt lại. B1: Nháy nút 🖫 (Save)  B2: Mở ổ đĩa, đường dẫn đến thư mục cần lưu và gõ    Tên vào khung File Name → chọn Save  - GV cho HS lưu bài vẽ với tên “**Vẽ một”** vào thư mục **“LƠP 3”** ổ đĩa **D**  **4. Mở bài vẽ đã có sẵn:**  - Cho HS đọc thông tin SGK trang 40  ?Nêu các bước mở bài vẽ đã có sẵn?  - GV chốt lại bằng thao tác cụ thể trên phần mềm.  B1: nháy chọn và chọn lệnh Open    B2: Mở ổ đĩa, thư mục có bài vẽ → chọn bài vẽ → chọn Open  - Cho HS tập mở bài vẽ đã có sẵn  - Cho HS báo cáo kết quả đã làm được | - Lớp trưởng báo cáo sĩ số.  - Học sinh thao tác  - Cả lớp nhận xét  - Cả lớp lắng nghe  - HS trả lời  - HS lắng nghe  - HS khởi động phần mềm  - Nháy đúp chuột vào biểu tượng  (Paint) trên màn hình nền (Desktop)  - HS đọc thông tin ở SGK trang 39  - HS chỉ ra vị trí các thành phần trong cửa sổ Paint  **Công cụ bút vẽ**  - HS đọc thông tin SGK trang 40  - HS trả lời  - HS thao tác  **Lưu bài vẽ**  **-** HS nêu  - HS lưu bài vẽ với tên “**Vẽ một”** vào thư mục **“LƠP 3”** ổ đĩa **D**  **Mở bài vẽ đã có sẵn**  **-** HS đọc thông tin SGK trang 40  - HS nêu  - HS lắng nghe và quan sát  - HS tập mở bài vẽ đã có sẵn  - HS báo cáo kết quả đã làm được |

**IV. CỦNG CỐ - DẶN DÒ:**

- Tóm tắt nội dung bài học: Nhắc lại hộp công cụ, màu vẽ, hình mẫu, nét vẽ.

- Cách lưu bài vẽ và cách mở bài vẽ đã có sẵn

- Học thuộc bài để chuẩn bị tốt cho tiết sau bài thực hành.

---------------------------------------------------

**TUẦN 9 - PPCT:Tiết 18** Ngày dạy: ......./10/2018

**CHỦ ĐỀ 2: EM TẬP VẼ**

**Bài 1: LÀM QUEN VỚI PHẦN MỀM HỌC VẼ (Tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**  - Làm quen với phần mềm học vẽ Paint

**2. Kỹ năng:** - Sử dụng được công cụ vẽ tự do để vẽ các nét đơn giản.

- Thực hiện được các thao tác: Lưu bài vẽ vào thư mục máy tính, mở bài vẽ đã có sẵn.

**3. Thái độ:** - Học sinh có thái độ nghiêm túc khi luyện vẽ với phần mềm Paint, có ý thức bảo vệ tài sản

**II. PHƯƠNG PHÁP:**

- Thuyết trình, hỏi – đáp, gợi mở giải quyết vấn đề, quan sát trực quan.

**III. CHUẨN BỊ:** - Giáo viên: Giáo án, một máy tính, phần mềm Paint

- Học sinh: Tập, bút, SGK.

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ổn định:**  - Bố trí vị trí thực hành.  - GV phân công vị trí thực hành cho từng học sinh và yêu cầu các em ngồi đúng vị trí thực hành.  **2. Bài mới:**  - Tóm tắt lại nội dung bài học: Nhắc lại hộp công cụ, màu vẽ, hình mẫu, nét vẽ.  - Cách lưu bài vẽ và cách mở bài vẽ đã có sẵn  **B: HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH:**  **-** Cho HS thực hành theo SGK trang 41  - Lưu tên “**VẼ HAI”** vào thư mục **“LOP 3”** Ổ ĐĨA D  - Cho HS báo cáo kết quả đã làm được  **C. HOẠT ĐỘNG ỨNG DỤNG, MỞ RỘNG:**  - Cho HS thực hiện các yêu cầu ở mục C SGK trang 41  - Cho HS đọc phần ghi nhớ | - Ngồi đúng vị trí do giáo viên chỉ định.  - Lắng nghe.  **HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH**  - HS thực hành theo SGK trang 41  - HS lưu tên “**VẼ HAI”** vào thư mục **“LOP 3”** Ổ ĐĨA D  **-** HS báo cáo kết quả đã làm được  **HOẠT ĐỘNG ỨNG DỤNG, MỞ RỘNG**  **-** HS thực hiện các yêu cầu ở mục C SGK trang 41  - HS đọc phần ghi nhớ |

**V. CỦNG CỐ - DẶN DÒ :**

- Cách khởi động và thoát khỏi phần mềm.

- Về nhà em nên tập vẽ phong cảnh thiên nhiên và lư bài vẽ vào máy tính

**TUẦN 10 - PPCT:Tiết 19** Ngày dạy: ......./10/2018

**Bài 2: VẼ HÌNH MẪU CÓ SẴN,**

**CHỌN ĐỘ DÀY, MÀU NÉT VẼ (Tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**  - Vẽ được hình từ hình mẫu có sẵn

Biết cách chọn độ dày, màu nét vẽ.

**2. Kỹ năng:** - Chọ được hình mẫu và vẽ được hình mẫu.

**3. Thái độ:** - Học sinh có thái độ nghiêm túc khi luyện vẽ

**II. CHUẨN BỊ:**

- Giáo viên: Giáo án, phòng máy, phần mềm Paint

- Học sinh: Tập, bút, vở, SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| -Ổn định lớp.  - Kiểm tra bài cũ:    ?Hãy chỉ ra các nút lệnh và cho biết chức năng của các nút lệnh đó?  - GV chốt lại  **\* Giới thiệu bài mới:** Các em đã được làm quen với phần mềm tập vẽ Paint biết được các công cụ vẽ trang vẽ vậy để vẽ được bức tranh ta làm thế nào? Để hiểu rõ vấn đề này ta tìm hiểu bài mới.  **A. HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN:**  **1. Chọn độ dày nét vẽ:**  - Cho HS đọc thông tin SGK trang 42  - GV thao tác mẫu  ?Nêu các bước chọn độ dày nét vẽ?  - GV chốt lại. B1: Chọn 1 hình trong các hình mẫu    B2: Nháy chọn nét vẽ ở mục Size  (Gồm 1px, 3px, 5px, 8px)  B3: Di chuyển chuột vào trang vẽ nhấn giữ nút trái chuột kéo thả chuột một đoạn  - Cho HS vẽ 2 hình chữ nhật và hình Elip  **2. Chọn màu nét vẽ:**  - Cho HS đọc thông tin SGK trang 42  - GV thao tác mẫu  ?Nêu các bước chọn màu nét vẽ?  - GV chốt lại. B1: Chọn 1 hình trong các hình mẫu    **B2:** Chọn Color 1 cho màu nét vẽ  B3: Nhấn giữ nút trái chuột kéo thả chuột để vẽ hình  - Cho HS vẽ hình chữ nhật có nét vẽ màu xanh và hình Elip có nét vẽ màu đỏ  ?Các em vẽ được hình chữ nhật và hình E Líp. Vậy để vẽ được hình vuông, hình tròn ta làm thế nào?  - Cho HS báo cáo kết quả đã làm được | - Lớp trưởng báo cáo sĩ số  - HS Trả lời.  - Một vài học sinh nhận xét.  - HS Lắng nghe.  -HS lắng nghe  **HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN:**  **1. Chọn độ dày nét vẽ:**  - HS đọc thông tin SGK trang 42  - HS quan sát  - HS nêu  - HS quan sát  - HS vẽ 2 hình chữ nhật và hình Elip  **2. Chọn màu nét vẽ**  - HS đọc thông tin SGK trang 42  - HS quan sát  - HS nêu  - HS quan sát  - HS vẽ hình chữ nhật có nét vẽ màu xanh và hình Elip có nét vẽ màu đỏ  - HS trả lời. Để vẽ được hình vuông hoặc hình tròn em chọn công cụ vẽ , , , giữ phím Shift rồi vẽ  - HS báo cáo kết quả đã làm được |

**IV. Củng cố - Dặn dò:**

- Tóm tắt nội dung bài học: nhắc lại cách chọn độ dày nét vẽ và chọn màu cho nét vẽ

- Về nhà tập vẽ hình có màu nét vẽ và độ dày nét vẽ

**----------------------------------------**

**TUẦN 10 - PPCT:Tiết 20** Ngày dạy: ......./10/2018

**Bài 2: VẼ HÌNH MẪU CÓ SẴN,**

**CHỌN ĐỘ DÀY, MÀU NÉT VẼ (t2)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**  - Vẽ được hình từ hình mẫu có sẵn

Biết cách chọn độ dày, màu nét vẽ.

**2. Kỹ năng:** - Chọ được hình mẫu và vẽ được hình mẫu.

**3. Thái độ:** - Học sinh có thái độ nghiêm túc khi luyện vẽ

**II. CHUẨN BỊ:**

- Giáo viên: Giáo án, phòng máy, phần mềm Paint

- Học sinh: Tập, bút, vở, SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| -Ổn định lớp.  - Kiểm tra bài cũ: Lên vẽ hình vuông có độ dày nét vẽ 5px và màu nét vẽ là màu hồng  - GV chốt lại  **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH:**  - Cho HS nhắc lại cách chọn nét vẽ và màu vẽ bằng cách thao tác trực tiếp trên máy tính.  - Cho HS thực hành theo nội dung SGK trang 43  - GV hướng dẫn HS thực hành để vẽ được các hình trên em chọn công cụ vẽ hình có sẵn    + Để vẽ được hình trên em chọn công cụ vẽ là và công cụ vẽ hình có sẵn  - Cho HS báo cáo kết quả đã làm được  **C. HOẠT ĐỘNG ỨNG DỤNG MỞ RỘNG:**  Em hãy vẽ một vài vận dụng bất kì trong gia đình như: ti vi, bàn ghế, tủ lạnh, máy giặt, ... | - Lớp trưởng báo cáo sĩ số  - Trả lời.  - Một vài học sinh nhận xét.  - Lắng nghe.  **HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH**  - HS lắng nghe và quan sát  - HS thực hành theo nội dung SGK trang 43  - HS báo cáo kết quả đã làm được  **HOẠT ĐỘNG ỨNG DỤNG MỞ RỘNG**  - HS thực hành vẽ tự do các vật dụng trong gia đình |

**IV. Củng cố - Dặn dò:**

- Ghi nhớ cách chọn đối tượng vẽ và cách vẽ hình.

- Về nhà tập vẽ phong cách quê hương em hoặc vẽ về trường em

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày:………  **Khối trưởng kí duyệt** | Ngày:………  **BGH kí duyệt** |

**Tuần 11**  *Ngày dạy:30, 31/10 – 01, 02, 03/11/2018*

Tiết PPCT: 21

**BÀI 3 : VẼ ĐƯỜNG THẲNG, ĐƯỜNG CONG (tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Nhận biết, biết sử dụng công cụ để vẽ đường thẳng, đường cong. Vẽ được bức tranh đơn giản có đường thẳng, đường cong.

- Sử dụng được, đúng và thao tác tốt công cụ vẽ đường thẳng, đường cong.

- Học sinh có thái độ nghiêm túc khi luyện tập thao tác vẽ đường thẳng và đường cong. Ngồi và nhìn đúng tư thế.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Giáo án, phòng máy, phần mềm Paint.

**- Học sinh:** Máy tính, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ổn định**  **2. Bài cũ:**  **3. Bài mới:**  **a.Vẽ đường thẳng:**  \* Các bước thực hiện:  + Chọn công cụ đường thẳng  trong hộp công cụ.  + Chọn màu vẽ.  + Chọn nét vẽ ở phía dưới hộp công cụ.  + Kéo thả chuột từ điểm bắt đầu tới điểm cuối của đoạn thẳng.  \* Chú ý: Để vẽ các đoạn thẳng nằm ngang hay thẳng đứng, em nhấn giữ phím **Shift** trong khi kéo thả chuột.  **b.Vẽ đường cong:**  \* Các bước thực hiện:  - Gv giới thiệu công cụ vẽ đường cong  + Yêu cầu nêu các bước thực hiện  + Yêu cầu HS nhận xét  + Gv nhận xét, giải thích từng bước: *Bước 1 đến bước 3 thực hiện như vẽ đường thẳng*  - Yêu cầu HS nhắc lại  - Gv ghi bảng.  **3. Các hoạt động:**  **a. Hoat đông 1:**  Dùng công cụ đường thẳng để vẽ ngôi nhà.  - Hướng dẫn:  + Chọn công cụ đường thẳng trong hộp công cụ.  + Dùng chuột kéo thả để vẽ hình ngôi nhà.  **b. Hoat đông 2:**  Dùng công cụ đường cong để vẽ vầng trăng.  - Hướng dẫn:  + Chọn công cụ đường cong trong hộp công cụ.  + Dùng chuột kéo thả để vẽ hình vầng trăng.  **4. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học: nhắc cách vẽ đường thẳng, đường cong.  - Ghi nhớ công cụ và thao tác thực hiện. | - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  .  - Lắng nghe, quan sát.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Thực hành vẽ ngôi nhà.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Thực hành vẽ vầng trăng.  - Lắng nghe. |

**Tuần 11**  *Ngày dạy: 30, 31/10 – 01, 02, 03/11/2018*

Tiết PPCT: 22

**BÀI 3 : VẼ ĐƯỜNG THẲNG, ĐƯỜNG CONG (tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Nhận biết, biết sử dụng công cụ để vẽ đường thẳng, đường cong. Vẽ được bức tranh đơn giản có đường thẳng, đường cong.

- Sử dụng được, đúng và thao tác tốt công cụ vẽ đường thẳng, đường cong.

- Học sinh có thái độ nghiêm túc khi luyện tập thao tác vẽ đường thẳng và đường cong. Ngồi và nhìn đúng tư thế.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Giáo án, phòng máy, phần mềm Paint.

**- Học sinh:** Máy tính, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ổn định**  **2. Bài cũ:**  -Ổn định lớp.  - Kiểm tra bài cũ:  **3. Hoạt động thực hành:**  **a. Hoat đông 1:**  Dùng công cụ đường thẳng để vẽ ngôi sao.    - Hướng dẫn:  + Chọn công cụ đường thẳng trong hộp công cụ.  + Dùng chuột kéo thả để vẽ hình ngôi sao.  **b. Hoat đông 2:**Dùng công cụ đường cong để vẽ con thuyền.  - Hướng dẫn:  + Chọn công cụ đường cong trong hộp công cụ.  + Dùng chuột kéo thả để vẽ hình con thuyền.  **4. Củng cố và dặn dò:**  Hệ thống lại cách dùng công cụ vẽ đường thẳng, đường cong.  - Gọi HS khái quát lại kiến thức đó học.  - Các em phải biết cách dùng công cụ đường thẳng, đường cong để vẽ các hình đơn giản.  - Đọc trước bài "Tẩy xóa chi tiết trah vẽ" | - Trả lời.  - Một vài học sinh nhận xét.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  .  - Lắng nghe, quan sát.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Thực hành vẽ ngôi sao.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Thực hành vẽ con thuyền.  - Lắng nghe. |

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày ….  **Tổ trưởng ký duyệt** | Ngày ….  **BGH ký duyệt** |

**Tuần 12**  *Ngày dạy: 6 - 10/11/2018*

Tiết PPCT: 23

**BÀI 4 : TẨY, XÓA CHI TIẾT TRANH VẼ (tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Nhận biết, biết sử dụng công cụ tẩy để xóa chi tiết tranh vẽ. Biết sử dụng công cụ chọn hình vuông, chọn hình tự do để chọn chi tiết trang vẽ muốn xóa.

- Sử dụng được, đúng và thao tác tốt công cụ tạo vùng chọn. Biết sử dụng công cụ tẩy để xoá một vùng nhỏ trên hình đã vẽ và biết cách sử dụng công cụ chọn và chọn tự do để xoá một vùng lớn.

- Thể hiện tính tích cực chủ động sáng tạo trong quá trình học tập.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Giáo án, phòng máy, phần mềm Paint.

**- Học sinh:** Máy tính, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ổn định**  **2. Bài cũ:**  - Em hãy cho biết các bước để vẽ một đoạn thẳng.  -Yêu cầu HS nhận xét  - GV nhận xét.  **3. Bài mới:**  **a. Tẩy chi tiết tranh vẽ:**  \* Các bước thực hiện:  - Gv giới thiệu công cụ tẩy.  + Chọn công cụ tẩy  trong hộp công cụ.  + Chọn nét vẽ ở phía dưới hộp công cụ.  + Nhấn giữ chuột trái và di chuyển chuột để tẩy hình vẽ.  \* Chú ý: Để thay đổi kích thước của tẩy em có thể chọn công cụ  rồi chọn kích thước trong nút lệnh  **b. Xóa chi tiết tranh vẽ:**  \* Các bước thực hiện 1:  - Gv giới thiệu công cụ tạo vùng chọn.  + Chọn công cụ  trong hộp công cụ.  + Kéo thả chuột và di chuyển chuột sao cho phần nét đứt bao quanh chi tiết trong hình vẽ cần xóa.  + Nhấn phím DELETE để xóa vùng đã chọn.  \* Chú ý: Để thay đổi kích thước của tẩy em có thể chọn công cụ  rồi chọn kích thước trong nút lệnh  - Gv ghi bảng.  \* Các bước thực hiện 2:  - Gv giới thiệu công cụ tạo vùng chọn.  + Chọn công cụ  trong hộp công cụ.  + Kéo thả chuột và di chuyển chuột sao cho phần nét đứt bao quanh chi tiết trong hình vẽ cần xóa.  + Nhấn phím DELETE để xóa vùng đã chọn.  \* Chú ý: Để thay đổi kích thước của tẩy em có thể chọn công cụ  rồi chọn kích thước trong nút lệnh  - Gv ghi bảng.  **4. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học: Khái quát cách tẩy một vùng trên hình, cách chọn một phần hình vẽ để xoá một vùng trên hình.  - Ghi nhớ công cụ và thao tác thực hiện. | - Trả lời.  - Một vài học sinh nhận xét.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  .  - Lắng nghe, quan sát.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Lắng nghe. |

**Tuần 12**  *Ngày dạy: 6 - 10/11/2018*

Tiết PPCT: 24

**BÀI 4: TẨY, XÓA CHI TIẾT TRANH VẼ (tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Nhận biết, biết sử dụng công cụ tẩy để xóa chi tiết tranh vẽ. Biết sử dụng công cụ chọn hình vuông, chọn hình tự do để chọn chi tiết trang vẽ muốn xóa.

- Sử dụng được, đúng và thao tác tốt công cụ tạo vùng chọn. Biết sử dụng công cụ tẩy để xoá một vùng nhỏ trên hình đã vẽ và biết cách sử dụng công cụ chọn và chọn tự do để xoá một vùng lớn.

- Thể hiện tính tích cực chủ động sáng tạo trong quá trình học tập.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Giáo án, phòng máy, phần mềm Paint.

**- Học sinh:** Máy tính, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1.** **Ổn định**  **2. Bài cũ:**  - Em hãy cho biết các bước tẩy, xóa chi tiết tranh vẽ.  -Yêu cầu HS nhận xét  - GV nhận xét.  **3. Hoạt động thực hành:**  **a. Tẩy chi tiết tranh vẽ:**  \* Cho học sinh vẽ hình mẫu rồi thực hiện tẩy chi tiết theo dướng dẫn:  - Giáo viên làm mẫu.  - Quan sát học sinh khi thực hành.  - Nhận xét về quá trình thực hành của hs.  \* Cho học sinh mở tệp có sẵn các hình ảnh và yêu cầu học sinh sử dụng công cụ tẩy để xoá theo yêu cầu của gv.  - Giáo viên làm mẫu  - Quan sát học sinh khi thực hành.  - Nhận xét về quá trình thực hành của hs.  **b. Xóa chi tiết tranh vẽ:**  \* Cho học sinh vẽ hình mẫu rồi thực hiện tẩy chi tiết theo dướng dẫn:  - Giáo viên làm mẫu  - Quan sát học sinh khi thực hành.  - Nhận xét về quá trình thực hành của hs.  \*Cho học sinh mở tệp có sẵn các hình ảnh và yêu cầu học sinh sử dụng công cụ để xoá theo yêu cầu của gv.  - Giáo viên làm mẫu  - Quan sát học sinh khi thực hành.  - Nhận xét về quá trình thực hành của hs.  **4. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học: Khái quát cách tẩy một vùng trên hình, cách chọn một phần hình vẽ để xoá một vùng trên hình.  - Ghi nhớ công cụ và thao tác thực hiện.  - Về nhà học bài và đọc trước bài "Sao chép, di chuyển chi tiết trnh vẽ". | - Trả lời.  - Một vài học sinh nhận xét.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  .  - Lắng nghe, quan sát.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Lắng nghe. |

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày ….  **Tổ trưởng ký duyệt** | Ngày ….  **BGH ký duyệt** |

**Tuần 13**  *Ngày dạy: Ngày dạy: 13 - 17/11/2018*

Tiết PPCT: 25

**BÀI 5 : SAO CHÉP, DI CHUYỂN CHI TIẾT TRANH VẼ (tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Nhận biết, biết sử dụng công cụ sao chép, di chuyển chi tiết tranh vẽ. Biết cách sao chép, thay đổi kích thước của chi tiết đã vẽ trên bức tranh.

- Sử dụng được, đúng và thao tác tốt công cụ tạo vùng chọn. Biết sử dụng công cụ Coppy, Paste để sao chép và di chuyển một vùng nhỏ trên hình đã vẽ và biết cách di chuyển chi tiết đã vẽ đến một vị trí mới.

- Thể hiện tính tích cực chủ động sáng tạo trong quá trình học tập.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Giáo án, phòng máy, phần mềm Paint.

**- Học sinh:** Máy tính, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ổn định**  **2. Bài cũ:**  - Em hãy cho biết các bước để tẩy, xóa một chi tiết trong tranh vẽ.  -Yêu cầu HS nhận xét  - GV nhận xét.  **3**. **Bài mới**  **Giới thiệu bài mới:**  GV: Trong quá trình vẽ để tiết kiệm thời gian và công sức vẽ lại những hình đã có, chúng ta tiến hành sao chép và di chuyển hình để đạt được kết quả mong muốn một cách nhanh và hiệu quả hơn.  **-** Gv yêu cầu học sinh vẽ một hình ảnh: chiếc thuyền au đó sao chép mmotj chiếc thuyền mới bên cạnh thuyền đã vẽ nhưng có kích thước nhỏ hơn.  **Sao chép chi tiết tranh vẽ:**  - GV giới thiệu công cụ ,  \* Các bước thực hiện:  + Chọn toàn bộ hình con thuyền vừa vẽ bằng công cụ  + Chọn công cụ  để sao chép.  + Chọn công cụ  để dán hình vào trang vẽ.  + Di chuyển chuột vào vị trí hình cần sao chép cho tới khi con chuột hiện dấu mũi tên bốn chiều, kéo thả chuột để di chuyển đến vị trí mới.  + Đưa con trỏ chuột vào góc bất kỳ trên nét đứt bao quanh chi tiết tranh, con trỏ sẽ chuyển sang hình mũi tên 2 chiều. Nhấn giữ chuột để kéo to, thu nhỏ tranh vẽ. Thả chuột để kết thúc thao tác.  \* Chú ý: Khi sao chép, để hình ở trên không che khuất hình ở dưới, em thực hiện thao tác chọn  rồi chọn  **4. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học: Khái quát cách sao chép và di chuyển một vùng trên hình  - Ghi nhớ công cụ và thao tác thực hiện. | - Trả lời.  - Một vài học sinh nhận xét.  - HS chú ý nghe giảng  - Lắng nghe, quan sát.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Lắng nghe. |

**Tuần 13**  *Ngày dạy: 13 - 17/11/2018*

Tiết PPCT: 26

**BÀI 5 : SAO CHÉP, DI CHUYỂN CHI TIẾT TRANH VẼ (tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Nhận biết, biết sử dụng công cụ sao chép, di chuyển chi tiết tranh vẽ. Biết cách sao chép, thay đổi kích thước của chi tiết đã vẽ trên bức tranh.

- Sử dụng được, đúng và thao tác tốt công cụ tạo vùng chọn. Biết sử dụng công cụ Coppy, Paste để sao chép và di chuyển một vùng nhỏ trên hình đã vẽ và biết cách di chuyển chi tiết đã vẽ đến một vị trí mới.

- Thể hiện tính tích cực chủ động sáng tạo trong quá trình học tập.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Giáo án, phòng máy, phần mềm Paint.

**- Học sinh:** Máy tính, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ổn định**  **2. Bài cũ:**  - Em hãy cho biết các bước để sao chép, di chuyển một chi tiết trong tranh vẽ.  -Yêu cầu HS nhận xét.  - GV nhận xét.  **3. Bài mới**  **Giới thiệu bài mới:**  GV: Ở tiết trước chúng ta đã được làm quen với công cụ sao chép và di chuyển hình, tiết này chúng ta sẽ tiếp tục thực hành sao chép và di chuyển hình để đạt được kết quả mong muốn một cách nhanh và hiệu quả hơn.   1. **Sao chép chi tiết tranh vẽ:**   **-** Gv yêu cầu học sinh nhắc lại các bước sao chép và di chuyển chi tiết tranh vẽ.  - GV giới thiệu cho học sinh cách khác để sao chép và di chuyển tranh vẽ.  \* Các bước thực hiện:  + Chọn toàn bộ hình con thuyền vừa vẽ bằng công cụ  + Nhấn phím Ctrl + nhấn giữ trái chuột để sao chép.  + Kéo thả chuột để di chuyển đến vị trí mới.  **b. Thực hành sao chép chi tiết tranh vẽ:**  - HS thực hiện yêu cầu trang 50- SGK.  - GV nhận xét.  - Cho các bạn quan sát bài làm của một vài bạn và nhận xét.  **4. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học: Khái quát cách sao chép và di chuyển một vùng trên hình  - Ghi nhớ công cụ và thao tác thực hiện.  - Xem trước bài mới: “ Tô màu, hoàn thiện tranh vẽ”. | - Trả lời.  - Một vài học sinh nhận xét.  - Lắng nghe  - Trả lời    - Lắng nghe, quan sát.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy. |

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày ….  **Tổ trưởng ký duyệt** | Ngày ….  **BGH ký duyệt** |

**Tuần 14**  *Ngày dạy: 20 - 24/11/2018*

Tiết PPCT: 27

**BÀI 6 : TÔ MÀU, HOÀN THIỆN TRANH VẼ (tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Nhận biết, biết sử dụng công cụ tô màu tranh vẽ. Biết sử dụng công cụ tô màu để tô màu các chi tiết tranh vẽ.

- Sử dụng được, đúng và thao tác tốt công cụ tô màu. Phát triển tư duy, nhận biết màu sắc trên bảng màu.

- Thể hiện tính tích cực chủ động sáng tạo trong quá trình học tập.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Giáo án, phòng máy, phần mềm Paint.

**- Học sinh:** Máy tính, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ổn định**  **2. Bài cũ:**  - Em hãy cho biết các bước để sao chép, di chuyển một chi tiết trong tranh vẽ.  -Yêu cầu HS nhận xét  - GV nhận xét.  **3. B** **ài mới**  **Giới thiệu bài mới:**  GV: Công cụ tô màu giúp cho bức tranh sinh động và hấp dẫn người xem. Tô màu giúp các em nhận biết được nhiều màu sắc hơn.  **a. Công cụ tô màu**  - GV giới thiệu công cụ tô màu , hộp màu  **b. Tô màu cho tranh:**  **-** Gv yêu cầu học sinh vẽ một hình ảnh lá cờ Việt Nam và tô màu theo mẫu.    \* Các bước thực hiện:  + Chọn công cụ  + Chọn màu trong hộp màu.  + Chọn vùng muốn tô, click chuột để tô.  **b. Thực hành tô màu tranh vẽ:**  - HS thực hiện yêu cầu trang 53- SGK.  - GV nhận xét.  - Cho các bạn quan sát bài làm của một vài bạn và nhận xét.  **4. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học: Khái quát cách tô màu tranh vẽ.  - Ghi nhớ công cụ và thao tác thực hiện.  - Chuẩn bị bài mới. | - Trả lời.  - Một vài học sinh nhận xét.  - Lắng nghe.  - Lắng nghe.  - HS thực hiện theo yêu cầu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  .  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Lắng nghe. |

**----------------------------------------------**

**Tuần 14**  *Ngày dạy: 20 - 24/11/2018*

Tiết PPCT: 28

**BÀI 5 : TÔ MÀU, HOÀN THIỆN TRANH VẼ (tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Nhận biết, biết sử dụng công cụ tô màu tranh vẽ. Biết sử dụng công cụ tô màu để tô màu các chi tiết tranh vẽ.

- Sử dụng được, đúng và thao tác tốt công cụ tô màu. Phát triển tư duy, nhận biết màu sắc trên bảng màu.

- Thể hiện tính tích cực chủ động sáng tạo trong quá trình học tập.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Giáo án, phòng máy, phần mềm Paint.

**- Học sinh:** Máy tính, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ổn định**  **2. Bài cũ:**  - Em hãy cho biết các bước để tô màu trong tranh vẽ.  -Yêu cầu HS nhận xét  - GV nhận xét.  **3. Bài mới:**  GV: Tiết học trước chúng ta đã học về công cụ tô màu giúp cho bức tranh sinh động và hấp dẫn người xem. Tiết này cô sẽ tiếp tục hướng dẫn các em thực hành về công cụ tô màu trong tranh vẽ..  **a. Tô màu cho tranh:**  **-** Gv yêu cầu học sinh nhắc lại cách tô màu.  \* Các bước thực hiện:  + Chọn công cụ  + Chọn màu trong hộp màu.  + Chọn vùng muốn tô, click chuột để tô.  \* Vùng tô màu phải là một vùng khép kín.  **b. Thực hành tô màu tranh vẽ:**  - HS thực hiện yêu cầu trang 53- SGK.  - GV nhận xét.  - Cho các bạn quan sát bài làm của một vài bạn và nhận xét.  - GV giớ thiệu thêm về hoạt động ứng dụng, mở rộng.  **4. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học: Khái quát cách tô màu tranh vẽ.  - Ghi nhớ công cụ và thao tác thực hiện.  - Chuẩn bị bài mới. | - Trả lời.  - Một vài học sinh nhận xét.  - Lắng nghe.  -Trả lời  - Lắng nghe.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy. |

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày ….  **Tổ trưởng ký duyệt** | Ngày ….  **BGH ký duyệt** |

**Tuần 15**  *Ngày dạy: 27 - 30/11; 1/12/2018*

Tiết PPCT: 29

**BÀI 7 : THỰC HÀNH TỔNG HỢP (tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Ôn tập kiến thức đã học. Vận dụng kiến thức đã học để vẽ bức tranh về chủ đề tự chọn.

- Nắm được các bước thực hành và công dụng của các công cụ đã học trong phần mềm Paint. Tư duy sáng tạo, hình dung được hình khối và đường nét trong quá trình thực hành hoàn thiện bức tranh.

- Sử dụng thành thạo các công cụ trong phần mềm Paint, thao tác nhanh nhẹn. Thái độ tích cực trong học tập.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Giáo án, phòng máy, phần mềm Paint.

**- Học sinh:** Máy tính, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ổn định**  **2. Bài cũ:**  - Em hãy cho biết các bước để tô màu cho tranh vẽ.  -Yêu cầu HS nhận xét  - GV nhận xét.  **3. Các hoạt động:**  **a. Thực hiện thao tác tao bài vẽ mới, lưu bài vẽ, mở bài vẽ có sẵn:**  - GV gọi một vài em nêu lại cách khởi động phần mềm Paint?  - Nhận xét và ôn lại cho học sinh cách khởi động phần mềm, phóng to, thu nhỏ trang vẽ.  - GV nhắc lại các công cụ có trong hộp công cụ.  -Gv hỏi học sinh cách lưu bài vẽ, cách mở bài vẽ có sẵn.  - Nhận xét và ôn lại cách sử dụng công cụ để vẽ những hình vẽ đơn giản.  \* Học sinh tiến hành thực hành lại toàn bộ thao tác.  **b. Thay đổi độ dày nét vẽ, chọn màu cho nét vẽ:**  - GV gọi một vài em nêu lại cách thay đổi độ dày cho nét vẽ.  - Nhận xét.  -Gv hỏi học sinh cách chọn màu cho nét vẽ.  - Nhận xét.  \* Học sinh tiến hành thực hành lại thao tác thay đổi độ dày cho nét vẽ và chọn màu cho nét vẽ.  **c. Tẩy, xóa, sao chép và di chuyển tranh vẽ:**  - GV gọi một vài em nêu lại cách tẩy, xóa, sao chép và di chuyển tranh vẽ.  - Nhận xét.  \* Học sinh tiến hành thực hành lại thao tác.  **d. Tô màu cho tranh bằng các màu có sẵn:**  - GV gọi một vài em nêu lại cách tô màu cho tranh bằng màu có sẵn.  - Nhận xét.  \* Học sinh tiến hành thực hành tô màu.  **4. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học: Khái quát nội dung đã học.  - Ghi nhớ công cụ và thao tác thực hiện.  - Chuẩn bị bài mới. | - Trả lời.  - Một vài học sinh nhận xét.  - Lắng nghe.  - HS trả lời.  - HS nhận xét.  - Thực hành trên máy.  - HS trả lời.  - HS nhận xét.  - Thực hành trên máy.  - HS trả lời.  - HS nhận xét.  - Thực hành trên máy  - HS trả lời.  - HS nhận xét.  - Thực hành trên máy**.**  - Lắng nghe. |

**-------------------------------**

**Tuần 15**  *Ngày dạy: 27 - 30/11; 1/12/2018*

Tiết PPCT: 30

**BÀI 7 : THỰC HÀNH TỔNG HỢP (tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Ôn tập kiến thức đã học. Vận dụng kiến thức đã học để vẽ bức tranh về chủ đề tự chọn.

- Nắm được các bước thực hành và công dụng của các công cụ đã học trong phần mềm Paint. Tư duy sáng tạo, hình dung được hình khối và đường nét trong quá trình thực hành hoàn thiện bức tranh.

- Sử dụng thành thạo các công cụ trong phần mềm Paint, thao tác nhanh nhẹn. Thái độ tích cực trong học tập.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Giáo án, phòng máy, phần mềm Paint.

**- Học sinh:** Máy tính, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1.Ổn định lớp:**  **2. Bài cũ**  **3. Các hoạt động thực hành:**  **a. Hoạt động 1- Trang 54 (SGK):**  - GV gọi một vài em tiến hành điền tên vào ô trống trong bảng (trang 54- SGK).  - Nhận biết lại tên các công cụ sau: , , , , , .  - Gọi học sinh nhận xét.  -Gv nhận xét.  **b. Hoạt động 2 – Trang 54 (SGK):**  - GV cho học sinh thực hành trên máy vẽ màn hình và thân máy tính để bàn.  - Nhận xét.  **c. Hoạt động 3 – Trang 55 (SGK):**  - GV cho học sinh vẽ hình rồi tô màu theo mẫu.  - Nhận xét.  **d. Hoạt động ứng dụng, mở rộng:**  - GV hướng dấn học sinh thực hiện các yêu cầu:  + Tạo bài vẽ mới, vẽ hình tròn trong trang vẽ.  + Nháy chuột vào , chọn  + Chọn màu, chọn công cụ rồi tô màu cho hình tròn.  \* Học sinh nhận xét vùng được tô màu.  **4. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học: Khái quát nội dung đã học.  - Ghi nhớ công cụ và thao tác thực hiện.  - Chuẩn bị bài mới. | - Lắng nghe.  - HS trả lời.  - HS nhận xét.  - Thực hành trên máy.  - Thực hành trên máy.  - HS quan sát  - HS nhận xét.  - Lắng nghe.  - Thực hành trên máy   * Lắng nghe |

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày ….  **Tổ trưởng ký duyệt** | Ngày ….  **BGH ký duyệt** |

Tuần: 16 Ngày dạy: 04-08/12/2018

Tiết PPCT: 31

**HỌC VÀ CHƠI CÙNG MÁY TÍNH**

**TẬP VẼ VỚI PHẦN MỀM TUX PAINT**

**I. MỤC TIÊU:**

- Ôn tập kiến thức đã học. Biết cách sử dụng các công cụ vẽ trong phần mềm Tux Paint.

- Phát triển tư duy sáng tạo, thực hiện được tuần tự các bước trong phần mềm vẽ tranh.

- Vẽ được một bức tranh hoàn chỉnh bằng chương trình Tux Paint.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Giáo án, phòng máy, phần mềm Tux Paint.

**- Học sinh:** Máy tính, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ổn định lớp:**  **2. Bài cũ**  **3. Các hoạt động:**  **a. Giới thiệu trò chơi:**  - GV giới thiệu giao diện trò chơi cho học sinh.  - Công cụ giúp các em vẽ hình:  + Vùng hình mẫu: Các hình có sẵn hiện ra tương ứng với công cụ mà em chọn.  + Vùng công cụ: Chọn Sơn để vẽ tự do, Đường để vã các đường thẳng hoặc gấp khúc, Hình để vẽ hình, Văn bản để gõ chữ.  + Vùng màu sắc: Vùng chọn màu cho nét vẽ.  **b. Vẽ tự do:**  - GV hướng dẫn học sinh thực hành vẽ bông hoa trong Tux Paint.  + Chọn  + Chọn tiếp để chỉnh nét vẽ  + Chọn màu đỏ  cho bông hoa, màu xanh cho cành và lá.  - Học sinh tiến hành thực hành vẽ.  **c. Vẽ hình khối:**  - GV hưỡng dẫn cho học sinh vẽ ngôi nhà theo các bước sau:  + Chọn  + Chọn hình vuông hoặc hình tam giác ở vùng hình mẫu.  + Chọn màu cho ngôi nhà.  + Di chuyển con trỏ chuột ra trang vẽ, nhấn giữ chuột và kéo để vẽ.  + Lưu bài vẽ.  \* Thao tác vẽ hình trên phần mềm Tux paint được thực hiện tương tự thao tác vẽ hình trên phần mềm Paint.  **4. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học: Khái quát nội dung đã học.  - Ghi nhớ công cụ và thao tác thực hiện.  - Chuẩn bị bài mới. | - Lắng nghe.  - Lắng nghe.  - Lắng nghe.  - Thực hành trên máy**.**  - Lắng nghe. |

**Tuần: 16**  Ngày dạy: 04-08/12/2018

Tiết PPCT: 32

**ÔN TẬP CHỦ ĐỀ 2: EM TẬP VẼ**

**I. MỤC TIÊU:**

- Ôn tập kiến thức đã học. Biết cách sử dụng các công cụ vẽ trong phần mềm Paint.

- Phát triển tư duy sáng tạo, thực hiện được tuần tự các bước trong phần mềm vẽ tranh.

- Vẽ được bức tranh hoàn chỉnh bằng chương trình Paint.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Giáo án, phòng máy.

**- Học sinh:** SGK, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ổn định lớp:**  **2. Bài cũ:**  **3. Bài mới:**  - GV cho HS mở chương trình vẽ Paint:  - GV cho HS vẽ các bài tập sau:  + Vẽ đường thẳng, đường cong, vẽ hình chữ nhật, hình vuông, hình tròn.  - GV cho HS tô màu cho hình vừa vẽ, sau đó sao chép mỗi hình thành 2 hình.  - GV giúp đơc HS yếu  - GV yêu cầu HS tẩy đi nữa hình vừa sao chép, lưu bài vào thư mục với tên tapve.jpg  **4. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học: Khái quát nội dung đã học.  - Ghi nhớ công cụ và thao tác thực hiện.  - Chuẩn bị bài mới. | - Thực hành trên máy  - Thực hành trên máy  - Thực hành trên máy  - Thực hành trên máy  - Lắng nghe. |

|  |
| --- |
| Ngày:  **Tổ trưởng kí duyệt** |

**Tuần: 17**  Ngày dạy: 11-15/12/2018

Tiết PPCT: 33

**ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I**

**I. MỤC TIÊU:**

- Củng cố khắc sâu kiến thức đã học trong chương trình học kì I.

- Qua các phần ôn tập học sinh nhận biết về máy tính, làm việc với máy tính, biết làm quen với chuột, bàn phím máy tính, biết chơi các trò chơi trong máy tính, học cách gõ bàn phím, biết cách vẽ trên phần mềm Paint. Học sinh có kỹ năng tổng hợp kiến thức.

- HS hứng thú thực hành, ý thức tốt trong khi thực hành.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Giáo án, phòng máy.

**- Học sinh:** SGK, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ổn định lớp:**  **2. Bài cũ:**  Câu hỏi: - Nêu cách tô màu?  **3. Các hoạt động:**  **\* Hoạt động 1**  Làm quen với máy tính  - Nêu các bộ phận chính của máy tính để bàn?  - Nhận xét, đánh giá.  - Em hãy nêu một số loại máy tính thường gặp?  - Nhận xét, đánh giá.  - Em hãy cho biết cách khởi động và tắt máy tính?  - Nhận xét, đánh giá.  - Em hãy cho biết cách sử dụng chuột?  - Nhận xét, đánh giá.  - Em hãy nêu các khu vực chính của bàn phím và cách đặt tay lên bàn phím máy tính?  - Nhận xét, đánh giá.  **\* Hoạt động 2**  Chơi cùng máy tính  - GV yêu cầu HS luyện chơi các trò chơi: Luyện tập sử dụng chuột, Kiran’s Typing Tutor.  - Quan sát HS thực hành  - Hướng dẫn, uốn nắn 1 số HS nhận thức và thực hành chậm.  - Nhận xét, đánh giá  - Khen ngợi 1 số HS.  **4. Củng cố và dặn dò:**  - Thực hành lại cho học sinh quan sát và chỉ ra các lỗi mà các em hay vấp phải.  - Về nhà xem lại các kiến thức đã học | - HS suy nghĩ trả lời  - HS suy nghĩ trả lời  - HS trả lời  - HS thực hành   * HS nêu   - HS làm theo hướng dẫn của GV  - Lắng nghe. |

**----------------------------**

**Tuần: 17**  Ngày dạy: 11-15/12/2018

Tiết PPCT: 34

**ÔN TẬP HỌC KÌ 1 (tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Củng cố khắc sâu kiến thức đã học trong chương trình học kì I.

- Qua các phần ôn tập học sinh nhận biết về máy tính, làm việc với máy tính, biết làm quen với chuột, bàn phím máy tính, biết chơi các trò chơi trong máy tính, học cách gõ bàn phím, biết cách vẽ trên phần mềm Paint. Học sinh có kỹ năng tổng hợp kiến thức.

- HS hứng thú thực hành, ý thức tốt trong khi thực hành.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Giáo án, phòng máy.

**- Học sinh:** SGK, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ổn định lớp:**  **2. Các hoạt động:**  **\* Hoạt động 1**  Làm quen với máy tính  - Em hãy nêu các bước tạo thư mục, mở đóng và xóa thư mục?  - Nhận xét, đánh giá.  - Em hãy nêu một vài trình duyệt trên Internet?  - Nhận xét, đánh giá.  - Để truy cập được Internet, máy tính phải có điều kiện gì?  - Các bước truy cập vào một trang web khi biết địa chỉ?  - Nhận xét, đánh giá.  **\* Hoạt động 2**  Chơi cùng máy tính  - GV yêu cầu HS luyện chơi các trò chơi: Blocks.  - Quan sát HS thực hành  - Hướng dẫn, uốn nắn 1 số HS nhận thức và thực hành chậm.  - Nhận xét, đánh giá  **\* Hoạt động 3**  Em tập vẽ  - Yêu cầu HS mở phần mềm Paint và thực hành vẽ trên Paint.  - Quan sát, uốn nắn cho HS  - Hướng dẫn 1 số HS yếu, kém.  - Đánh giá, nhận xét thái độ thực hành của HS  **3. Củng cố và dặn dò:**  - Thực hành lại cho học sinh quan sát và chỉ ra các lỗi mà các em hay vấp phải.  - Về nhà xem lại các kiến thức đã học | - HS suy nghĩ trả lời  - HS suy nghĩ trả lời  - HS trả lời  - HS thực hành  - HS làm theo hướng dẫn của GV  - HS mở phần mềm Paint và vẽ trên Paint.  - HS thực hành  - Lắng nghe.  - Lắng nghe. |

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày ….  **Tổ trưởng ký duyệt** | Ngày ….  **BGH ký duyệt** |

**Tuần 18**

Tiết PPCT: 35, 36

**KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**Tuần 19**  *Ngày dạy: 02-05/01/2018*

Tiết PPCT: 37

**BÀI 1: BƯỚC ĐẦU SOẠN THẢO VĂN BẢN (tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Thực hiện được các thao tác lưu văn bản và mở văn bản đã có sẵn để chỉnh sửa. Soạn thảo và trình bày được văn bản ngắn trên phần mềm Word.

- Biết mở, sử dụng được, đúng và thao tác tốt phần mềm soạn thảo văn bản. Biết sử dụng các phím cơ bản trong soạn thảo. Biết cách thao tác trên phần mềm.

- HS nghiêm túc trong quá trình học và phát tiển tư duy.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Chuẩn bị đầy đủ giáo án và đồ dùng dạy học, hệ thống máy tính.

**- Học sinh:** Máy tính, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ổn định :**  **2. Kiểm tra sĩ số.**  **3. Bài mới**  **Giới thiệu bài mới:**  GV: Word là phần mềm giúp em soạn thảo văn bản trên máy tính. Để khởi động phần mềm này, em nháy đúp chuột lên biểu tượng  trên màn hình nền.   1. **Giới thiệu phần mềm word:**   **-** Gv hướng dẫn thao tác mở phần mềm Word.  + Nháy đúp chuột vào biểu tượng , hoặc click chuột phải lên biểu tượng Word rồi chọn **Open**.  + Xuất hiện giao diện của phần mềm Word.  + Nhấn chọn Blank document để tạo trang soạn thảo mới.  + Giao diện của phần mềm Word.  - GV giới thiệu giao diện của phần mềm soạn thảo đến học sinh.  + Vùng bảng chọn.  + Vùng soạn thảo.  + Con trỏ chuột.  **b. Soạn thảo văn bản:**  - GV hướng dấn học sinh cách gõ nội dung vào trang soạn thảo.  - học sinh thực hành gõ đoạn văn bản “bai so 1” trang 52 SGK vào trang soạn thảo.  - GV nhận xét.  - Cho các bạn quan sát bài làm của một vài bạn và nhận xét.  ***\* Có hai cách xóa kí tự:***  - Cách 1: Nhấn phím Delete (xóa kí tự bên phải con trỏ).  - Cách 2: Nhấn phím Backspace (xóa kí tự bên trái con trỏ).  **4. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học: Khái quát cách mở phần mềm soạn thảo văn bản. Gõ và xóa các kí tự trong văn bản.  - Ghi nhớ thao tác thực hiện. | - Ổn định.  - Lắng nghe  - HS lắng nghe  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  .  - Lắng nghe, quan sát.  - Lắng nghe, quan sát.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Lắng nghe.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  Lắng nghe. |

**----------------------------------------------------**

**Tuần 19**  *Ngày dạy: 02-05/01/2018*

Tiết PPCT: 38

**BÀI 1: BƯỚC ĐẦU SOẠN THẢO VĂN BẢN (tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Thực hiện được các thao tác lưu văn bản và mở văn bản đã có sẵn để chỉnh sửa. Soạn thảo và trình bày được văn bản ngắn trên phần mềm Word.

- Biết mở, sử dụng được, đúng và thao tác tốt phần mềm soạn thảo văn bản. Biết sử dụng các phím cơ bản trong soạn thảo. Biết cách thao tác trên phần mềm.

- HS nghiêm túc trong quá trình học và phát tiển tư duy.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Giáo án và đồ dùng dạy học, phòng máy.

**- Học sinh:** SGK, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ổn định**  **2. Kiểm tra bài cũ :**  - Học sinh nhắc lại cách mở phần mềm soạn thảo văn bản?  - Thực hành mở và soạn thảo một đoạn văn bản ngắn.  **3. Bài mới:**   1. **Lưu văn bản:**   **-** Gv hướng dẫn thao tác lưu văn bản đã soạn.  + Bước 1: Chọn FIlE  + Bước 2: Chọn SAVE  + Bước 3: Đặt tên cho văn bản rồi chọn nơi cần lưu văn bản.    + Bước 4: Chọn SAVE để lưu văn bản.  *\* Chú ý:* Máy tính sẽ mặc định lấy các chữ đầu tiên trong văn bản làm tên văn bản.  - GV hướng dẫn học sinh lưu bài đã làm vào máy tính.  - GV nhận xét bài làm của học sinh.  - Cho các bạn quan sát bài làm của một vài bạn và nhận xét.  **b. Đóng trang soạn thảo:**  - GV hướng dấn học sinh cách đóng trang soạn thảo.  + Sau khi lưu văn bản, học sinh tiến hành đóng trang soạn thảo.  + Chọn nút lệnh  ở góc trên bên phải cửa sổ soạn thảo.  - GV hướng dẫn học sinh thực hành và nhận xét.  **c. Mở văn bản có sẵn:**  - GV hướng dấn học sinh cách mở văn bản có sẵn.  + Bước 1: Chọn FILE  + Bước 2: Chọn OPEN  + Bước 3: Cửa sổ Open hiện ra, nháy chuột vào tên văn bản trong mục lưu trữ.  + Bước 4: Chọn OPEN để mở văn bản.  - GV hướng dẫn học sinh thực hành và nhận xét.  **d. Thực hành gõ văn bản:**  - GV hướng dấn học sinh gõ nội dung đoạn trích “ Ca ngợi tổ quốc” vào trang soạn thảo.  - Học sinh thực hành gõ đoạn văn bản vào trang soạn thảo.  - GV nhận xét.  - Cho các bạn quan sát bài làm của một vài bạn và nhận xét.  \* Chú ý: để gõ chữ in hoa em có thể nhấn phím Caps Lock trên bàn phím, nhấn thêm một lần nữa để chuyển về chế độ gõ chữ thường.  - GV giới thiệu cho học sinh sự giống và khác nhau khi chọn Save và Save as khi thao tác lưu văn bản.  - GV hướng dẫn học sinh thực hành và nhận xét.  **4. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học: Khái quát các thao tác trên phần mềm soạn thảo.  - Ghi nhớ thao tác thực hiện. | - HS trả lời  - HS thực hành.  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  .  - Lắng nghe, quan sát.  - HS thực hành.  - Lắng nghe, quan sát.  - HS thực hành.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Lắng nghe. |

**Tuần 20**  *Ngày dạy: 08-12/01/2018*

Tiết PPCT: 39

**BÀI 2: GÕ CÁC CHỮ Ă, Â, Đ, Ê, Ô, Ơ (tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Biết cách gõ các chữ ă, â, đ, ê, ô, ơ theo kiểu gõ Telex hoặc Vni. Soạn được một đoạn văn bản có các chữ ă, â, đ, ê, ơ, ư.

- Nắm được hai kiểu gõ cơ bản trong soạn thảo văn bản. Vận dụng được vào bài soạn thảo và gõ thành thạo một kiểu gõ.

- HS nghiêm túc trong quá trình học, phát tiển tư duy lôgic.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Giáo án và đồ dùng dạy học, phòng máy.

**- Học sinh:** SGK, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ổn định**  **2. Bài cũ :**  - Em hãy nêu cách mở phần mềm Word?  - Em hãy soạn thảo một đoạn văn bản ngắn vào word và lưu văn bản.  **3. Bài mới:**  GV: Unikey là phần mềm gõ tiếng Việt phổ biến hiện nay, nó cung cấp nhiều bảng mã tiếng Việt khác nhau và nhiều tính năng hữu ích như: gõ tiếng Việt, viết chữ hoa, gõ tắt, gõ chữ cái có dấu....  **a.** **Giới thiệu phần mềm Unikey:**  **-** Gv hướng dẫn thao tác mở phần mềm Unikey.  + Để khởi động phần mềm này, em nháy đúp chuột lên biểu tượng  trên màn hình nền.  + Xuất hiện giao diện của Unikey.    - GV hướng dẫn học sinh mở Unikey trên máy tính.  - GV nhận xét.  **b. Gõ chữ cái tiếng Viêt thoe kiểu gõ Telex :**  - GV hướng dấn học sinh cách chọn kiểu gõ Telex trong Unikey.  Kiểu gõ  Bảng mã    - Học sinh thực hành thao tác chọn bảng mã Unicode và kiểu gõ Telex.  - GV nhận xét.  ***\* Cách gõ chữ cái tiếng Việt theo kiểu gõ Telex:***   |  |  | | --- | --- | | **CHỮ CẦN GÕ** | **CÁCH GÕ** | | â | aa | | ô | oo | | ê | ee | | đ | dd | | ơ | ow | | ư | uw | | ă | aw |   - Học sinh thực hành thao tác gõ Telex các từ trong bảng và ví dụ trang 66 SGK.  *\* Chú ý: Muốn thêm mũ cho các chữ a, o, e, cần gõ hai lần chữ đó. (Ví dụ: aa→â).*  *Gõ thêm chữ W sau các chữ a, o, u để được các chữ cái ă, ơ, ư. (Ví dụ: aw→ă).*  - GV nhận xét.  - Cho HS quan sát bài làm của một vài bạn làm tốt.  **4. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học: Khái quát cách mở phần mềm Unikey. Cách gõ chữ tiếng việu theo kiểu gõ Telex.  - Ghi nhớ thao tác thực hiện. Chuẩn bị bài mới. | - HS lắng nghe, trả lời câu hỏi.  - Lắng nghe  - HS lắng nghe  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  .- Lắng nghe, quan sát.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  -Thực hành trên máy  - Lắng nghe. |

**---------------------------------**

**Tuần 20**  *Ngày dạy: 08-12/01/2018*

Tiết PPCT: 40

**BÀI 2: GÕ CÁC CHỮ Ă, Â, Đ, Ê, Ô, Ơ (tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Biết cách gõ các chữ ă, â, đ, ê, ô, ơ theo kiểu gõ Telex hoặc Vni. Soạn được một đoạn văn bản có các chữ ă, â, đ, ê, ơ, ư.

- Nắm được hai kiểu gõ cơ bản trong soạn thảo văn bản. Vận dụng được vào bài soạn thảo và gõ thành thạo một kiểu gõ.

- HS nghiêm túc trong quá trình học, phát tiển tư duy lôgic.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Giáo án và đồ dùng dạy học, phòng máy.

**- Học sinh:** SGK, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ổn định**  **2. Bài cũ :**  - Em hãy nêu cách mở phần mềm Unikey?  - Em hãy cách gõ các chữ tiếng Việt theo kiểu gõ Telex.  **3. Bài mới:**  GV: Unikey là phần mềm gõ tiếng Việt phổ biến hiện nay, nó cung cấp nhiều bảng mã tiếng Việt khác nhau và nhiều tính năng hữu ích như: gõ tiếng Việt, viết chữ hoa, gõ tắt, gõ chữ cái có dấu....  **a.** **Gõ chữ cái tiếng Viêt theo kiểu gõ Vni:**  - GV hướng dấn học sinh cách chọn kiểu gõ Vni trong Unikey.    - Học sinh thực hành thao tác chọn bảng mã Unicode và kiểu gõ Vni.  - GV nhận xét.  ***\* Cách gõ chữ cái tiếng Việt theo kiểu gõ Vni:***   |  |  | | --- | --- | | **CHỮ CẦN GÕ** | **CÁCH GÕ** | | â | a6 | | ô | o6 | | ê | e6 | | ơ | o7 | | ư | u7 | | ă | a8 | | đ | d9 |   - Học sinh thực hành thao tác gõ Vni các từ trong bảng và ví dụ trang 66 SGK.  - GV nhận xét.  - Cho HS quan sát bài làm của một vài bạn làm tốt.  **b. Thực hành** **Gõ chữ cái tiếng Viêt theo kiểu gõ Vni:**  - Học sinh thực hành gõ một đoạn văn bản trang 68 SGK theo kểu gõ Vni và kiểu gõ Telex.  -So sánh thời gian khi gõ hai kiểu gõ và đưa ra nhận xét.  - GV nhận xét.  - Cho HS quan sát bài làm của một vài bạn làm tốt.  **4. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học: Khái quát cách mở phần mềm Unikey. Cách gõ chữ tiếng việu theo kiểu gõ Vni.  - Ghi nhớ thao tác thực hiện. Chuẩn bị bài mới. | - HS lắng nghe, trả lời câu hỏi.  - Lắng nghe  - HS lắng nghe  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  .  - Lắng nghe, quan sát.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Lắng nghe. |

Tuần: 21 Ngày dạy: 15-19/ 01 /2018

Tiết PPCT : 41

**BÀI 3: GÕ CÁC DẤU SẮC, HUYỀN, HỎI, NGÃ, NẶNG (tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Biết cách gõ các dấu “sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng” theo kiểu gõ Telex hoặc Vni. Soạn được một đoạn văn bản tiếng Việt có dấu.

- Nắm được hai kiểu gõ dấu cơ bản trong soạn thảo văn bản. Vận dụng được vào bài soạn thảo và gõ thành thạo một kiểu gõ .

- HS nghiêm túc trong quá trình học, phát tiển tư duy lôgic.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Chuẩn bị đầy đủ giáo án và đồ dùng dạy học, hệ thống máy tính.

**- Học sinh:** Máy tính, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Bài cũ :**  - Em hãy cách gõ các chữ tiếng Việt theo kiểu gõ Vni.  - Em hãy soạn thảo một đoạn văn bản ngắn vào word theo kiểu gõ Vni.  **2. Giới thiệu bài mới:**  **a. Gõ dấu thanh theo kiểu gõ Telex :**  - Học sinh trao đổi với bạn học tìm xem trên bàn phím có các kí tự để gõ các dấu “sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng” hay không?  - GV hướng dẫn học sinh gõ dấu theo kiểu gõ Telex.  + Khởi động Unikey.  + Chọn kiểu gõ Telex trong Unikey.    ***\* Cách gõ dấu thanh theo kiểu gõ Telex:***   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **DẤU CẦN GÕ** | **PHÍM GÕ** | **VÍ DỤ** | | Sắc | S | cas→ cá | | Huyền | F | caf→ cà | | Hỏi | R | car→ cả | | Ngã | X | cax→ cã | | Nặng | J | caj→cạ |   - Học sinh gõ một số từ sau bằng kiểu gõ Telex: “ sóng sánh, lấp lánh, chóng vánh, lầm lì, bả lả, kể lể, nhõng nhẽo, lẽo đẽo, lịch bịch, lạch bạch”.  - Học sinh thực hành thao tác gõ Telex các từ trên.  - GV nhận xét cách gõ của học sinh. Nhận xét bài làm của học sinh.  - Cho HS quan sát bài làm của một vài bạn làm tốt.  **3. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học: Khái quát cách mở phần mềm Unikey. Cách gõ dấu thanh theo kiểu gõ Telex.  - Ghi nhớ thao tác thực hiện. Chuẩn bị bài mới. | - HS lắng nghe, trả lời câu hỏi.  - HS trao đổi, thảo luận.  - HS lắng nghe  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  .  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Lắng nghe. |

Tuần: 21 Ngày dạy: 15-19/ 01 /2018

Tiết PPCT: 42

**BÀI 3: GÕ CÁC DẤU SẮC, HUYỀN, HỎI, NGÃ, NẶNG (tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Biết cách gõ các dấu “sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng” theo kiểu gõ Telex hoặc Vni. Soạn được một đoạn văn bản tiếng Việt có dấu.

- Nắm được hai kiểu gõ dấu cơ bản trong soạn thảo văn bản. Vận dụng được vào bài soạn thảo và gõ thành thạo một kiểu gõ .

- HS nghiêm túc trong quá trình học, phát tiển tư duy lôgic.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Chuẩn bị đầy đủ giáo án và đồ dùng dạy học, hệ thống máy tính.

**- Học sinh:** Máy tính, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Bài cũ :**  - Em hãy cách gõ các dấu thanh theo kiểu gõ Telex.  - Em hãy soạn thảo một đoạn văn bản ngắn vào word theo kiểu gõ Telex.  **2. Giới thiệu bài mới:**  **a. Gõ dấu thanh theo kiểu gõ Vni :**  - GV hướng dẫn học sinh gõ dấu theo kiểu gõ Vni.  + Khởi động Unikey.  + Chọn kiểu gõ Vnitrong Unikey.    ***\* Cách gõ dấu thanh theo kiểu gõ Vni:***   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **DẤU CẦN GÕ** | **PHÍM GÕ** | **VÍ DỤ** | | Sắc | 1 | Ca1→ cá | | Huyền | 2 | Ca2→ cà | | Hỏi | 3 | Ca3→ cả | | Ngã | 4 | Ca4→ cã | | Nặng | 5 | Ca5→cạ |   - Học sinh gõ một số từ sau bằng kiểu gõ Vni: “ sóng sánh, lấp lánh, chóng vánh, lầm lì, bả lả, kể lể, nhõng nhẽo, lẽo đẽo, lịch bịch, lạch bạch”.  - Học sinh thực hành thao tác gõ Vni các từ trên.  - GV nhận xét cách gõ của học sinh. Nhận xét bài làm của học sinh.  - Cho HS quan sát bài làm của một vài bạn làm tốt.  **b. Hoạt động thực hành :**  - HS trao đổi với bạn sự khác nhau của hai kiểu gõ chữ và gõ dấu thanh theo kiểu gõ Vni và Telex. Từ đó đưa ra nhận xét về ưu khuyết điểm của hai kiểu gõ trên.  - HS đưa ra kết quả thảo luận. Nhận xét.  - GV nhận xét.  - HS thực hành bài tập 1, 2 trang 70,71 SGK.  - GV nhận xét.  - Trình bày kết quả của một vài bạn làm tốt.  **3. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học: Khái quát cách mở phần mềm Unikey. Cách gõ dấu thanh theo kiểu gõ Vni.  - Ghi nhớ thao tác thực hiện. Chuẩn bị bài mới. | - HS lắng nghe, trả lời câu hỏi.  - HS lắng nghe  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  .  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - HS trao đổi, thảo luận.  - HS thực hành.  - Lắng nghe. |

Tuần: 22 Ngày dạy: / 01 /2018

Tiết PPCT: 43

**BÀI 4: CHỌN PHÔNG CHỮ, CÕ CHỮ (tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Biết cách chọn được phông chữ, cỡ chữ khi soạn thảo văn bản.

- Nắm được các bước thao tác chỉnh sửa phông chữ, cỡ chữ. Vận dụng được vào bài soạn thảo và biết cách chỉnh sửa phông chữ, cỡ chữ phù hợp.

- HS nghiêm túc trong quá trình học, phát tiển tư duy lôgic.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Chuẩn bị đầy đủ giáo án và đồ dùng dạy học, hệ thống máy tính.

**- Học sinh:** Máy tính, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Bài cũ :**  - Em hãy cách gõ các dấu thanh theo kiểu gõ Vni (Telex).  - Em hãy soạn thảo một đoạn văn bản ngắn vào word theo kiểu gõ Vni (Telex).  **2. Các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1 :**  - Học sinh trao đổi với bạn học và nêu điểm giống nhau và khác nhau giữa hai đoạn văn bản sau:    - HS nhận xét.  - GV nhận xét chung.  **b. Hoạt động 2 “chọn phông chữ, cỡ chữ” :**  **-** GV hưỡng dẫn học sinh xác định vị trí các nút lệnh chọn phông chữ, cõ chữ trên thẻ Home.  Chọn cỡ chữ  Chọn phông chữ  **-** GV hướng dẫn học sinh thực hành chọn phong chữ và cỡ chữ trong thẻ Home.  - GV nhận xét chung kết quả thực hành của cả lớp.  - HS làm bài tập 2.b trang 73 SGK.  - HS nhận xét kết quả của bạn. GV nhận xét.  **c. Hoạt động 3 “ thay đổi phông chữ, cỡ chữ cho một phần văn bản”:**  - GV hướng dấn học sinh thay đổi phông chữ, cỡ chữ cho một phần văn bản theo các bước sau:  + Bước 1: Chọn phần văn bản cần điểu chỉnh bằng cách đưa con trỏ đến đầu phần văn bản, nhấn giữ nút trái chuột, kéo đến cuối phần văn bản rồi thả nút chuột.  + Bước 2: Chọn tiếp phông chữ, cỡ chữ,... Khi đó cả phần văn bản đã chọn được điều chỉnh theo ý muốn.  - GV cho học sinh soạn thảo một đoạn văn bản ngắn.  - HS tiến hành thay đổi phông chữ, cỡ chũ cho đoạn văn bản vừa soạn.  - GV cho các bạn quan sát một vài bạn có kết quả làm bài tốt.  - Nhận xét.  **3. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học: Khái quát cách chọn phông chữ, cỡ chữ cho văn bản.  - Ghi nhớ thao tác thực hiện. Chuẩn bị bài mới. | - HS lắng nghe, trả lời câu hỏi.  - HS trao đổi, thảo luận.  - HS lắng nghe  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  .  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Lắng nghe. |

Tuần: 22 Ngày dạy: / 01 /2018

Tiết PPCT: 44

**BÀI 4: CHỌN PHÔNG CHỮ, CÕ CHỮ (tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Biết cách chọn được phông chữ, cỡ chữ khi soạn thảo văn bản.

- Nắm được các bước thao tác chỉnh sửa phông chữ, cỡ chữ. Vận dụng được vào bài soạn thảo và biết cách chỉnh sửa phông chữ, cỡ chữ phù hợp.

- HS nghiêm túc trong quá trình học, phát tiển tư duy lôgic.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Chuẩn bị đầy đủ giáo án và đồ dùng dạy học, hệ thống máy tính.

**- Học sinh:** Máy tính, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Bài cũ :**  - Em hãy nêu cách chọn phông chữ, cỡ chữ trong soạn thảo văn bản.  - Em hãy thay đổi phông chữ, cỡ chữ trong văn bản có sẵn.  **2. Các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1 :**  - Học sinh thực hành hoạt động 1 trang 74 SGK.  + Gõ một câu tiếng Việt tùy ý có phông Arial, cỡ chữ 17.  + Gõ một câu tiếng Việt tùy ý có phông Times New Roman, cỡ chữ 14.  +Gõ một câu tiếng Việt tùy ý có phông Tahoma, cỡ chữ 12.  - GV nhận xét chung bài làm của cả lớp.  - GV yêu cầu học sinh soạn thảo ba đoạn văn bản khác và chỉnh sửa phông chữ, cỡ chữ tùy ý cho ba đoạn văn bản vừa soạn.  - HS quan sát bài làm của các bạn làm tốt.  - Gv nhận xét kết quả thực hành.  **b. Hoạt động 2 “chọn phông chữ, cỡ chữ” :**  - HS tiến hành làm bài tập 2 trang 74 SGK. Soạn thảo văn bản “ Sa Pa”, chỉnh phông chữ và cỡ chữ theo yêu cầu, lưu bài vào máy tính.  - HS tiến hành thay đổi phông chữ, cỡ chũ cho đoạn văn bản vừa soạn.  - GV cho các bạn quan sát một vài bạn có kết quả làm bài tốt.  - Nhận xét.  \*Chú ý: Khi soạn thảo văn bản, em nên sử dụng thống nhất loại phông chữ, cỡ chữ để văn bản rõ ràng và dễ đọc.  **c. Hoạt động 3:**  - GV hướng dẫn học sinh tìm hiểu chức năng của các nút lệnh  trong thẻ Home.  - HS gõ một đoạn văn bản và tiến hành thực hành các nút lệnh vừa tìm hiểu và quan sát sự thay đổi của văn bản.  - GV cho các bạn quan sát một vài bạn có kết quả làm bài tốt.  - Nhận xét.  **3. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học: Khái quát cách chọn phông chữ, cỡ chữ cho văn bản.  - Ghi nhớ thao tác thực hiện. Chuẩn bị bài mới. | - HS lắng nghe, trả lời câu hỏi.  .  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  .  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Lắng nghe. |

Tuần: 25 Ngày dạy: 26-28/02;01-02/03/2018

Tiết PPCT: 49

**BÀI 7: CHÈN HÌNH, TRANH ẢNH VÀO VĂN BẢN**

**(tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Chọn hình, tranh ảnh từ máy tính và chèn vào văn bản.

- Thay đổi vị trí của hình, tranh ảnh trong văn bản.

- HS nắm được cách sử dụng các nút lệnh và các thao tác chèn hình, tranh ảnh vào bài.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Giáo án, đồ dùng dạy học, phòng máy tính.

**- Học sinh:** SGK, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Bài cũ :**  - Em hãy thực hiện thao tác thay đổi phông chữ, cỡ chữ cho đoạn văn bản có sẵn.  - Nhận xét.  **2. Bài mới:**  **a. Hoạt động 1 :**  - Gv yêu cầu hs soạn thảo một đoạn văn bản.  - GV hướng dẫn học sinh thao tác chèn hình vào văn bản theo hướng dẫn:  + Bước 1: Trong thẻ Insert, chọn Shape..  + Bước 2: Nháy chuột vào hình muốn chèn trong danh sách.    + Bước 3: Di chuyển con trỏ chuột vào trang soạn thảo, con trỏ chuột chuyển thành **+**, nháy chuột lên vị trí muốn chèn hình để chèn hình.    - Gv hướng dẫn HS thực hành chèn các hình sau vào văn bản:  - GV nhận xét chung và bổ sung thêm cho HS.  **b. Hoạt động 2:**  **-** GV yêu cầu học sinh nhận xét về vị trí của hình ảnh đã chèn trong văn bản ở hoạt động 1.  → Vậy làm thế nào để hình không đề lên chữ?  - GV hướng dẫn học sinh thao tác thay đổi vị trí của hình trong văn bản theo hướng dẫn:  + Bước 1: Nháy chuột vào hình đè lên chữ.    + Bước 2: Trong thẻ Format, chọn WrapText.    + Bước 3: Chọn một trong các cách thay đổi vị trí của hình trong danh sách.  - Hs nhận xét sự thay đổi của hình khi chọn vài kiểu thay đổi vị trí. HS thực hành.  - GV cho các bạn quan sát một vài bạn có kết quả làm bài tốt.  - GV nhận xét chung kết quả thực hành của cả lớp.  **3. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học  - Ghi nhớ thao tác thực hiện. Chuẩn bị bài mới. | - HS lắng nghe, thực hành.  - HS lắng nghe  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Lắng nghe. |

---------------------------------------

Tuần: 25 Ngày dạy: 26-28/02;01-02/03/2018

Tiết PPCT: 50

**BÀI 7: CHÈN HÌNH, TRANH ẢNH VÀO VĂN BẢN (tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Chọn hình, tranh ảnh từ máy tính và chèn vào văn bản.

- Thay đổi vị trí của hình, tranh ảnh trong văn bản.

- HS nắm được cách sử dụng các nút lệnh và các thao tác chèn hình, tranh ảnh vào bài.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Giáo án, đồ dùng dạy học, phòng máy tính.

**- Học sinh:** SGK, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Bài cũ :**  - Em hãy thực hiện thao chèn hình ảnh vào văn bản.  - Nhận xét.  **2. Bài mới:**  **a. Hoạt động 1:**  - Thao tác chèn tranh, ảnh tTương tự như cách chèn hình.  - GV hướng dẫn học sinh thao tác chèn tranh ảnh vào văn bản theo hướng dẫn:  + Bước 1: Trong thẻ Insert, chọn Picture.  + Bước 2: Trong của sổ Insert Picture, nháy chuột lên ảnh bạn muốn chèn vào văn bản.  + Bước 3: Chọn Insert để chèn ảnh.  - Gv hướng dẫn HS thực hành chèn các tranh ảnh có sẵn vào văn bản.  - GV nhận xét chung và bổ sung thêm cho HS.  **b. Hoạt động 2:**  **-** GV hướng dẫn học sinh thực hiện hoạt động thực hành trang 83 SGK.  + Gõ nội dung Chuyện Rùa và Thỏ vào trang soạn thảo.  + Trình bày nội dung hợp lí.  + Chèn tranh ảnh minh họa vào văn bản.  - GV cho các bạn quan sát một vài bạn có kết quả làm bài tốt.  - GV nhận xét chung kết quả thực hành của cả lớp.  **c. Hoạt động 3:**  **-** GV hướng dẫn học sinh thực hiện hoạt động ứng dụng mở rộng trang 83 SGK.  + Soạn thảo một đoạn văn bản về chủ đề Giới thiệu các thành viên trong gia đình vào trang soạn thảo.  + Trình bày nội dung hợp lí.  + Chèn tranh ảnh minh họa vào văn bản.  - GV cho các bạn quan sát một vài bạn có kết quả làm bài tốt.  - GV nhận xét chung kết quả thực hành của cả lớp.  **3. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học  - Ghi nhớ thao tác thực hiện. Chuẩn bị bài mới. | - HS lắng nghe, thực hành.  - HS lắng nghe  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Lắng nghe. |

Tuần: 26 Ngày dạy: 05-09/03/2018

Tiết: 51

**BÀI 8: THỰC HÀNH:**

**BỔ SUNG MỘT SỐ KỸ THUẬT SOẠN THẢO VĂN BẢN (tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Sử dụng một số phím tất để thay đổi kiểu chữ trong văn bản. Biết cách in một văn bản ra giấy.

- Biết sử dụng phím Ctrl kết hợp phím B, I, U để chọn kiểu chữ in đậm, nghiêng, gạch chân. Để in văn bản, nhấn tổ hợp phím Ctrl + P.

- HS nắm được cách thao tác sử dụng các phím tắt trong soạn thảo văn bản.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Giáo án, đồ dùng dạy học, phòng máy tính.

**- Học sinh:** SGK, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Bài cũ :**  - Em hãy thực hiện thao tác chèn hình,tranh ảnh vào văn bản.  - Nhận xét.  **2. Các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1 :**  - Gv yêu cầu hs trả lời câu hỏi ở hoạt động 1 trang 84 SGK.  + Làm thế nào chuyển nhanh sang chế độ gõ chữ kiểu in nghiêng?  + Làm thế nào chuyển nhanh sang chế độ gõ chữ kiểu gạch chân?  \* Để chuyển nhanh sang chế độ gõ chữ kiểu in đậm, chữ kiểu in nghiêng, chữ gạch chân, nhấn tổ hợp phím tương ứng Ctrl + B, Ctrl + I, Ctrl + U. Khi đang gõ kiểu chữ in đậm, chữ in nghiêng, chữ gạch chân, muốn quay lại gõ kiểu chữ thường thì lặp lại thao tác trên một lần nữa.  - GV nhận xét chung và bổ sung thêm cho HS.  **b. Hoạt động 2:**  - Gv yêu cầu hs làm bài tập ở hoạt động 2 trang 84 SGK. Điền từ còn thiếu vào chỗ chấm để được câu đúng.  - HS trả lời. Nhận xét.  - GV nhận xét.  **c. Hoạt động 3:**  - Gv yêu cầu hs tiến hành soạn một đoạn văn bản, chèn hình ảnh hợp lí cho văn bản. Tiến hành thao tác một số kỹ thuật trình bày văn bản:  + Chọn kiểu chữ in đậm, in nghiêng, gạch chân.  + Căn lề trái, lề phải, căn giữa, căn đều.  - HS thực hành. Nhận xét.  - GV nhận xét chung và bổ sung thêm cho HS  **3. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học  - Ghi nhớ thao tác thực hiện. Chuẩn bị bài mới. | - HS lắng nghe, thực hành.  - HS lắng nghe  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Lắng nghe. |

-------------------------------------

Tuần: 26 Ngày dạy: 05-09/03 /2018

Tiết: 52

**BÀI 8: THỰC HÀNH:**

**BỔ SUNG MỘT SỐ KỸ THUẬT SOẠN THẢO VĂN BẢN (tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Sử dụng một số phím tất để thay đổi kiểu chữ trong văn bản. Biết cách in một văn bản ra giấy.

- Biết sử dụng phím Ctrl kết hợp phím B, I, U để chọn kiểu chữ in đậm, nghiêng, gạch chân. Để in văn bản, nhấn tổ hợp phím Ctrl + P.

- HS nắm được cách thao tác sử dụng các phím tắt trong soạn thảo văn bản.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Giáo án, đồ dùng dạy học, phòng máy tính.

**- Học sinh:** SGK, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ổn định :**  - Ổn định lớp.  - Kiểm tra sĩ số.  **2. Các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1 :**  - Gv yêu cầu hs thực hành làm bài tập ở hoạt động 3 trang 85 SGK. Gõ đoạn văn bản theo mẫu” Bảo vệ môi trường là trách nhiệm của chúng ta”. Thực hiện các yêu cầu:  + Chọn kiểu chữ in đậm.  + Chọn kiểu chữ in nghiêng.  + Chọn kiểu chữ gạch chân.  + Lưu bài soạn thảo vào máy tính.  - GV cho HS quan sát bài thực hành của một vài bạn làm tốt trong lớp.  - GV nhận xét chung và bổ sung thêm cho HS.  **b. Hoạt động 2:**  - Gv yêu cầu hs làm bài tập ở hoạt động 4 trang 85 SGK. Em trao đổi với bạn cách in văn bản ra giấy theo hướng dẫn sau.  - Muốn in được văn bản ra giấy, máy tính của em phải được kết nối với máy in. Có hai cách để in văn bản ra giấy.  + Cách 1: Nhấn tổ hợp phím Ctrl + P, sau đó chọn OK để in.  + Cách 2: Em thực hiện các bước sau.  Bước 1: Chọn File.  Bước 2: Print.    Bước 3: Chọn OK để in.    - GV nhận xét.  **c. Hoạt động 3:**  - Gv hướng dẫn hs tìm hiểu hoạt động ứng dụng mở rộng trang 86 SGK.  + Khởi động Word.  + Gõ một câu bất kì.  + Sau đó nhấn lần lượt các nút .  + Quan sát sự thay đổi trên trang soạn thảo.  - HS thực hành. Nhận xét.  - GV nhận xét chung và bổ sung thêm cho HS  **3. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học  - Ghi nhớ thao tác thực hiện. Chuẩn bị bài mới. | - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.   * Lắng nghe. |

Tuần: 27 Ngày dạy: 12-16/03/2018

Tiết PPCT: 53

**Bài 9: Luyện gõ bàn phím với**

**phần mềm Tux Typing**

**I. MỤC TIÊU:**

- Giúp em rèn luyện kĩ năng gõ bàn phím bằng 10 đầu ngón tay thông qua các trò chơi

**II. CHUẨN BỊ:**

* Phòng máy, máy tính, máy chiếu, phần mềm Tux Typing

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ổn định lớp**  **2. Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi HS lên trình bày chữ đậm, chữ nghiêng và chữ gạch chân. Căn lề trái, lề phải, lề giữa, đều hai bên  - GV: Nhận xét | - Lắng nghe và thực hành  - HS nhận xét |
| **3. Bài mới**  *\*Giới thiệu bài:* ***Hôm nay Cô cùng các em sẽ tìm hiểu luyện gõ bàn phím với phần mềm Tux Typing***  *\*Hoạt động 1:*  - Y/c HS nhắc lại các phần mềm đã được học  - GV nhận xét  ***\*Giới thiệu trò phần mềm:*** *Tux Typing giúp các em luyện gõ bàn phím bằng 10 ngón tay*  ***a. Khởi động phần mềm***  + Gọi 1 hs mở phần mềm Tux Typing   * GV nhận xét * Hướng dẫn HS      * **Chọn trò chơi:**      * Quay lại màn hình trước đó em chọn * **Cách chơi:**   Mức chơi Số lượt chơi Số chữ phải gõ     * Để hoàn thành mỗi mức em gõ đúng chữ cái trong mỗi chú cá…. * *Để tạm dừng trò chơi em ấn Esc Trên bàn phím*   + GV nhận xét   * *Để tạm dừng trò chơi em ấn Esc Trên bàn phím* * *Ngoài các trò chơi, phần mềm Tux Typing cũng có các bài tập giúp rèn luyện cách gõ bàn phím bằng 10 ngón tay. Em khám phá các bài vào mục* * **Thoát khỏi trò chơi:**   Để thoát khỏi trò chơi: Em nháy chọn    Hoặc nút lệnh  trên cửa sổ phần mềm   * GV nhận xét * Ghi nhớ: Luôn áp dụng các kiến thức đã học về gõ bàn phím bằng 10 ngnn tay để hoàn thành trò chơi.   **4. Củng cố - dặn dò:**  - Nhận xét quá trình thực hành của học sinh.  - Nhận xét tiết học.  - GV yêu cầu học sinh phải nắm được cách khởi động, chọn trò chơi, cách chơi, thoát khỏi trò chơi  - Về thực hành và chuẩn bị “Chương IV: Thiết kế bài trình chiếu” cho buổi học sau | * HS trả lời   + Phần mềm luyện chuột, Kiran’n tập gõ bàn phím, Paint, Word…   * HS nhận xét   - HS ghi bài  - HS trả lời  Nháy đúp chuột vào  - HS nhận xét  - HS chú ý lắng nghe  - HS Thực hành.  Các trò chơi gõ bàn phím  Các bài tập luyện gõ bàn phím  - HS thực hành theo nhóm đôi   * HS chú ý lắng nghe     Mức độ dễ  Mức độ trung bình  Mức độ khó   * HS chú ý lắng nghe * HS báo cáo kết quả * HS thực hành theo nhóm đôi * HS chú ý lắng nghe * HS chú ý lắng nghe * HS thực hành * Báo cáo kết quả * HS lắng nghe |

--------------------------------------------

Tuần: 27 Ngày dạy: 12-16/03/2018

Tiết PPCT: 53

**ÔN TẬP CHỦ ĐỀ 3:**

**SOẠN THẢO VĂN BẢN**

**TUẦN 28 –**Tiết 55Ngày dạy:.................

**CHỦ ĐỀ 4: THIẾT KẾ BÀI TRÌNH CHIẾU**

**BÀI 1: LÀM QUEN VỚI PHẦN MỀM TÌNH CHIẾU (Tiết 1)**

**I- MỤC TIÊU**

* Biết cách sử dụng phần mềm trình chiếu để tạo bài trình chiếu điện tử.
* Tạo được trang trình chiếu, soạn được nội dung đơn giản vào trang trình chiếu.
* Tạo sự thích thú khi tạo được bài trình chiếu đơn giản.

**II- CHUẨN BỊ**

* Giáo viên: phòng máy, SGK, giáo án
* Học sinh: SGK, tập, bút

**III- HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CUA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Ổn định lớp**  **2. Bài mới:**  Giới thiệu bài: Các em đã từng được học các tiết trình chiếu. Vậy em thấy các tiết học có hấp dẫn không? Làm thế nào để có bài trình chiếu, chủ đề hôm nay các em se cùng tìm hiểu cách tạo bài trình chiếu hấp dẫn.  **a. Hoạt động 1**: Giới thiệu phần mềm PowerPoint  - Nháy đúp chuột vào biểu tượng  để khởi động phần mềm PowerPoint    Bảng chọn  Trang trình chiếu được thu nhỏ  Vùng soạn thảo  So sánh vùng soạn thảo giữa PowerPoint và Word?  - Nhận xét.  **b. Hoạt động 2**: Soạn tiêu đề nội dung vào trang trình chiếu  - Mỗi trang soạn thảo có hai phần chính: Vùng soạn tiêu đề và vùng soạn nội dung.  - Nháy chuột vào từng vùng rồi soạn thảo tương tự như trong Word.  Vùng soạn nội dung  Vùng soạn tiêu đề    **c. Hoạt động 3**: Thêm mới và xóa trang trình chiếu  - Thêm mới trang trình chiếu: Nháy chuột vào trang trước trang mới rồi nhấn **ENTER.**  - Xóa trang trình chiếu: Nháy chuột vào trang muốn xóa, nhấn phím **DELETE.** | - Lắng nghe và trả lời câu hỏi  - Lắng nghe  - So sánh:  + Giống: đều có vùng trắng  + Khác: Word là vùng trắng lớn giống tờ giấy. PP có hai khung để soạn thảo.  - Lắng nghe  - Quan sát  - Ghi chép  - Lắng nghe  - Quan sát  - Ghi chép |

**IV. CỦNG CỐ VÀ DẶN DÒ**

- Xem lại nội dung bài đã học

- Chuẩn bị tiết sau thực hành.

**TUẦN 28 –Tiết 56** Ngày dạy: .............................

**BÀI 1: LÀM QUEN VỚI PHẦN MỀM TÌNH CHIẾU (Tiết 2)**

**I- MỤC TIÊU**

- Biết cách sử dụng phần mềm trình chiếu để tạo bài trình chiếu điện tử.

- Tạo được trang trình chiếu, soạn được nội dung đơn giản vào trang trình chiếu

- Tạo sự thích thú khi tạo được bài trình chiếu đơn giản.

**II- CHUẨN BỊ** - Giáo viên: phòng máy, SGK, giáo án

- Học sinh: SGK, tập, bút

**III- HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CUA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Ổn định lớp**  **2. Kiểm tra:**  **?.** Nêu cách soạn tiêu đề nội dung vào trang trình chiếu?  - Nhận xét  **3. Bài mới:**  **a. Hoạt động 1:** Thực hành  - Cho học sinh đọc yêu cầu bài thực hành.  - Hướng dẫn học sinh thực hành.  -Thực hành theo yêu cầu SGK trang 94: Soạn bài trình chiếu có chủ đề **Cây và hoa** gồm 2 trang.  - Lưu bài vào thư mục lớp em.  **b. Hoạt động 2**: Ứng dụng và mở rộng  Giải thích các ý nghĩa sau khi thực hiện theo yêu cầu ở phần C, SGK trang 94.  - Mở phần mềm PowerPoint  - Nhấn tổ hợp phím Ctrl+N  - Gõ nội dung tùy ý vào trang trình chiếu.  - Nhấn tổ hợp phím Ctrl+S  - Đặt tên rồi lưu bài.  4. Cũng cố dặn dò: Xem lại nội dung bài đã học, Xem trước bài mới. | - Trả lời: Nháy chuột vào vùng tiêu đề và nội dung rồi soạn thảo tương tự như Word.  - Lắng nghe  - 1HS đọc yêu cầu, cả lớp theo dõi.  - Lắng nghe  - Thực hành theo yêu cầu  - Thực hành theo yêu cầu rồi giải thích ý nghĩa   * Mở trang trình chiếu mới * Lưu bài trình chiếu |

**TUẦN 29 –Tiết 57** Ngày dạy: .............................

**BÀI 2: THAY ĐỔI BỐ CỤC PHÔNG CHỮ, KIỂU CHỮ, CĂN LỀ (Tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Biết cách lựa chọn và thay đổi bố cục hợp lý cho trang trình chiếu. Thay đổi được cỡ chữ, kiểu chữ, căn lề nội dung trong trang trình chiếu.

- Học sinh nắm được cách chọn bố cục trang trình chiếu trước khi soạn nội dung. Nắm được các thao tác thay đổi cỡ chữ, kiểu chữ, căn lề.

- HS nắm được cách thao tác sử dụng phần PowerPoint

**II. CHUẨN BỊ:**

**II- CHUẨN BỊ** - Giáo viên: phòng máy, SGK, giáo án

- Học sinh: SGK, tập, bút

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Bài cũ :**  - Em hãy soạn một trang trình chiếu với chủ đề tự do.  - Nhận xét.  **2. Các hoạt động:**  **a.Thay đổi bố cục trang trình chiếu:**  - Khởi động phần mềm PowerPoint 2007 rồi thực hiện thay đổi bố cục.  + Bước 1: Nháy chuột vào trang trình chiếu cần thay đổi bố cục.  + Bước 2: Trong thẻ Home, chọn nút lệnh .  + Bước 3: danh sách các kiểu bố cục hiện ra, em chọn kiểu bố cục cho trang trình chiếu.    - HS thực hành chọn bố cục cho trang trình chiếu. So sánh điểm giống và khác nhau giữa hai trang trình chiếu.    - Gv nhận xét chung.  **b.Thay đổi phông chữ, cỡ chữ, căn lề:**  - Cách thay đổi phông chữ, cỡ chữ, căn lề trong phần mềm PowerPoint tương tự cách thay đổi phông chữ, cỡ chữ, căn lề trong phần mềm Word.  - Quan sát thẻ Home, nối chức năng đúng với câu lệnh.  Thay đổi phông chữ  Thay đổi cỡ chữ  Thay đổi kiểu chữ  Căn lề    - HS thực hành.  - GV quan sát, nhận xét. | - HS lắng nghe.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Lắng nghe.   * HS thực hành * HS nhận xét |

**IV. Củng cố và dặn dò:**

- Ghi nhớ: Cách thay đổi phông chữ, cỡ chữ, kiểu chữ, căn lề nội dung trong trang trình chiếu PowerPoint tương tự như trong Word

- Nhận xét tiết học

- Về nhà thực hành bài và chuẩn bị tiết sau học thực hành

--------------------------------------------------------------------------

**TUẦN 29 –Tiết 58** Ngày dạy: .............................

**BÀI 2: THAY ĐỔI BỐ CỤC PHÔNG CHỮ, KIỂU CHỮ, CĂN LỀ (Tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Biết cách lựa chọn và thay đổi bố cục hợp lý cho trang trình chiếu. Thay đổi được cỡ chữ, kiểu chữ, căn lề nội dung trong trang trình chiếu.

- Học sinh nắm được cách chọn bố cục trang trình chiếu trước khi soạn nội dung. Nắm được các thao tác thay đổi cỡ chữ, kiểu chữ, căn lề .

- HS nắm được cách thao tác sử dụng phần Power Point.

**II- CHUẨN BỊ** - Giáo viên: phòng máy, SGK, giáo án

- Học sinh: SGK, tập, bút

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Bài cũ :**  - Em hãy căn lề một đoạn văn bản trong phần mềm trình chiếu.  - Nhận xét.  **2. Các hoạt động:**  **a.Họa động 1:**  - Tạo bài trình chiếu gồm 2 trang có bố cục như sau:  - HS thực hành chọn bố cục cho trang trình chiếu.  - Gv nhận xét chung.  **b. Hoạt động 2:**    - HS gõ lại nội dung vào trang trình chiếu. Thay đổi được cỡ chữ, kiểu chữ, căn lề nội dung trong trang trình chiếu.  + Dòng 1/tiêu đề: Time new roman, cỡ chữ 44, in đậm, căn giữa.  + Dòng 2: Arial, cỡ chữ 32, in đậm, căn trái.  + Dòng 3: Arial, cỡ chữ 32, in nghiêng, căn phải.  + Dòng 1: Arial, cỡ chữ 32, in đậm ngiêng, căn trái.  - HS thực hành.  - GV quan sát, nhận xét.  **b. Hoạt động 3:**  - Em thực hiện yêu cầu sau:    + Tạo trang trình chiếu có bố cục như hình dưới, nháy chuột phải vào trang trình chiếu chọn Duplicate Slide.  + Nhận xét bố cục của trang trình chiếu mới.  - Gv nhận xét chung. | - HS lắng nghe.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Lắng nghe.   * Thực hành * HS nhận xét |

**IV. Củng cố và dặn dò:**

- Thực hành lại cho học sinh quan sát và chỉ ra các lỗi mà các em hay vấp phải.

- Nhận xét tiết thực hành. Về nhà xem lại các kiến thức đã học và chuẩn bị bài mới.

**TUẦN 30 – Tiết 59** Ngày dạy:

**BÀI 3: CHÈN HÌNH, TRANH ẢNH VÀO**

**TRANG TRÌNH CHIẾU (Tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:** Chèn được hình tranh ảnh vào trang trình chiếu. Thay đổi được vị trí của hình , tranh ảnh trong trang trình chiếu.

**2. Kỹ năng**: Rèn kĩ năng thao tác chuột, cách bố trí, sắp xếp tranh ảnh hợp lý.

**3. Thái độ:** Nghiêm túc, hào hứng trong việc học môn học.

**II. CHUẨN BỊ** - Giáo viên: phòng máy, SGK, giáo án

- Học sinh: SGK, tập, bút

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo Viên** | **Hoạt động của Học Sinh** |
| **1.  Ổn định lớp**  - Yêu cầu LT báo cáo sĩ số.  **2. Bài cũ:**  - Yêu cầu học sinh nêu cách thay đổi bố cục của trang trình chiếu?  - Yêu cầu học sinh nêu cách thay đổi cỡ chữ, phông chữ, căn lề?  - GV nhận xét  **3. Bài mới:**  **-** Ở tiết học trước các em đã tìm hiểu về cách thay đổi phông chữ, cỡ chữ, thay đổi bố cục của một trang trình chiếu là như thế nào rồi, hôm nay các em sẽ được biết thêm một vấn đề nữa là chèn hình, tranh ảnh vào trang trình chiếu. Để hiểu rõ hơn cô và các em sẽ cùng tìm hiểu.  **HĐ 1: Hoạt động cơ bản:**  **1. Chèn hình ,tranh ảnh vào trang trình chiếu:**  - Yêu cầu HS quan sát lên màn hình và đọc thông tin trong sách cho Thầy biết 2 nút lệnh sau có chức năng gì?  + GV chốt :  - Nút lệnh **Picture**: là nút lệnh chèn tranh ảnh.  - Nút lệnh **Shapes**: là nút lệnh chèn hình  ***b. Các em tiến hành thực hành, tạo một trang trình chiếu theo mẫu sau:***    **HĐ2.Thay đổi vị trí, kích thước của tranh ảnh:**  a. Giáo viên làm mẫu cho học sinh quan sát, thay đổi kích thước của một số hình vẽ:    - Yêu cầu HS làm việc nhóm:  \*Quan sát kết hợp với nghiên cứu trong sách SGK. Trình bày cho thầy biết các bước để thực hiện thay đổi kích thước của tranh ảnh?  - Gọi đại diện nhóm lên trình bày.  - Đại diện nhóm khác nhận xét.  **- Gv chốt:**  - Để thay đổi kích thước của tranh ảnh ta thực hiện các bước sau:  **Bước 1:** Nháy chuột lên hình ảnh cần thay đổi  **Bước 2:** Di chuyển con trỏ chuột vào góc bất kì trên tranh, con trỏ chuột chuyển sang hình , kéo để thay đổi kích thước của hình rồi thả chuột.  ***b. Giáo viên làm mẫu cho học sinh quan sát, thay đổi vị trí của một số hình ảnh.***  - Dựa vào quá trình quan sát và nghiên cứu sách giáo khoa học sinh nêu các bước thực hiện?  **- GV chốt:**  - Để thực hiện thay đổi vị trí tranh ảnh ta thực hiện các bước sau:  **Bước 1:** Nháy chuột lên tranh ảnh cần thay đổi vị trí.  **Bước 2:** Nhấn giữ nút trái chuột, kéo đén vị trí mong muốn rồi thả nút chuột.  - Yêu cầu học sinh thực hiện lại.  **4. cũng cố - dặn dò**  Xem lại nội dung bài đã học. Chuẩn bị tiết sau thực hành | - HS thực hiện.  - HS nêu.  - HS thực hành.  - Lắng nghe  - Lắng nghe    -HS quan sát hình vẽ.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát hình vẽ tiến hành thực hành trên máy.  - HS quan sát mẫu.  - HS quan sát hình vẽ.  - HS thực hiện.  - HS lắng nghe.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. |

**------------------------------------**

**TUẦN 30 – Tiết 60**

**BÀI 3: CHÈN HÌNH, TRANH ẢNH VÀO**

**TRANG TRÌNH CHIẾU (Tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:** Chèn được hình tranh ảnh vào trang trình chiếu. Thay đổi được vị trí của hình , tranh ảnh trong trang trình chiếu.

**2. Kỹ năng**: Rèn kĩ năng thao tác chuột, cách bố trí, sắp xếp tranh ảnh hợp lý.

**3. Thái độ:** Nghiêm túc, hào hứng trong việc học môn học.

**II. CHUẨN BỊ** - Giáo viên: phòng máy, SGK, giáo án

- Học sinh: SGK, tập, bút

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo Viên** | **Hoạt động của Học Sinh** |
| **1. Ổn định lớp.**  **2. Bài cũ**  - Nhắc lại kiến thức cũ: Yêu cầu học sinh nêu các bướcsử dụng nút lệnh để chèn tranh ảnh , hình vẽ vào trang trình chiếu.  **3. Bài mới:**  - Hôm nay để rèn luyện thêm cho các em về thiết kế bài trình chiếu. Chúng ta qua hoạt động thực hành.  **HĐ1: Hoạt động thực hành**  **-** Các em tiến hành vẽ bức tranh ngôi nhà của em bằng chương trình Paint, rồi tiến hành chèn bức tranh đã vẽ vào trang trình chiếu và viết thêm lời giới thiệu vào đó.  **Giáo viên hướng dẫn:**  Bước 1: Các em mở phần mềm paint lên, sử dụng công cụ vẽ đường thẳng, đường cong… để vẽ ngôi nhà và lưu lại vào một thư mục trên máy.  Bước 2: Các em mở phần mềm PowerPoint lên, sử dụng công cụ chèn hình ảnh để chèn hình ngôi nhà vừa vẽ và ghi thêm chú thích vào bức tranh đó.  2. Tạo một bài trình chiếu gồm 3 trang với chủ đề ***“Nơi em ở”*** chèn vào một số hình ảnh minh họa mà em thích.  - Yêu cầu HS báo cáo kết quả thực hành.  - Gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **HĐ2: Hoạt động ứng dụng, mở rộng:**  - Các em tiến hành soạn bài trình chiếu theo 2 mẫu trong sách (trang 101).  - GV hướng dẫn học sinh thực hiện. Chú ý giúp đỡ những học sinh yếu.  - Nhắc nhở HS lưu bài làm của mình vào máy tính.  **4. Cũng cố dặn dò:**  - Đọc phần ghi nhớ SGK.  - Xem lại nội dung bài đã học. Làm bài tập trong SBT.  - Xem trước “Bài 4: Thay đổi nền và bổ sung thông tin vào trang trình chiếu”. | - Hát  - HS trả lời.  - HS lắng nghe.    - HS luyện tập dưới hướng dẫn GV.  - HS thực hành.  - HS thực hiện theo yêu cầu.  - HS báo cáo kết quả thực hành với GV.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS thực hành theo hướng dẫn.  - HS thực hiện. |

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày:.......................  **Khối trưởng kí duyệt**  **Nguyễn Thị Ngọc Nhan** | Ngày:.......................  **BGH kí duyệt** |

Tuần : 31 Ngày dạy:

Tiết: 61

**BÀI 4: THAY ĐỔI NỀN VÀ BỔ SUNG THÔNG TIN VÀO TRANG TRÌNH CHIẾU (tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Biết cách chọn nền trang trình chiếu từ mẫu có sẵn. Thêm được các thông tin về trang trình chiếu như: tác giả, ngày tháng soạn bài trình chiếu, số thứ tự trang trình chiếu.

- Học sinh nắm được các bước soạn bài trình chiếu. Dự kiến được số trang, chọn bố cục từng trang, biết chỉnh sửa và thên thông tin vào bài trình chiếu.

- HS nắm được cách thao tác sử dụng phần Power Point. Rèn luyện tư duy.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Giáo án, SGK, đồ dùng dạy học, phòng máy tính.

**- Học sinh:** SGK, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Bài cũ :**  - Em hãy chèn tranh ảnh vào trang trình chiếu và thay đổi kích thước của tranh, ảnh đó.  - Nhận xét.  **2. Các hoạt động:**  **a. Thay đổi nền trang trình chiếu :**  - GV hướng dẫn HS cách thay đổi nền trong trang trình chiếu:d    + Bước 1: Nháy chuột vào trang trình chiếu cần thay đổi.  + Bước 2: Nháy chọn thẻ Design xuất hiện trên danh sách nền.  + Bước 3: Nháy chọn vào một nền trong danh sách.  \* Có rất nhiều nền trang trình chiếu bị ẩn, để xem thêm các nền này em hãy chọn nút lệnh hoăc nút lệnh bên phải danh sách nền.  - HS thực hành.  - Gv nhận xét chung.  **b. Bổ sung thông tin vào trang trình chiếu:**  - GV hướng dẫn hs các bước bổ sung thông tin tác giả, ngày soạn thảo, số trang theo hướng dẫn.  + Bước 1: Trong thẻ Insert, nháy chọn Header&Footer, cửa sổ Header&Footer xuất hiện như hình dưới.  + Bước 2: Thực hiện các thao tác sau.     * Nháy chọn Date and Time để chèn ngày, tháng, năm soạn bài trình chiếu. * Nháy chọn Slide number để chèn số trang cho bài trình chiếu. * Nháy chọn Footer rồi gõ tên người soạn vào ô trống.   + Bước 3: Nháy chọn Apply để thêm thông tin cho trang trình chiếu được chọn, nháy chọn Apply to all để thêm thông tin cho toàn bộ các trang có trong bài trình chiếu.  - HS thực hành.  - GV quan sát, nhận xét.  **3. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học  - Ghi nhớ thao tác thực hiện. Chuẩn bị bài mới. | - HS lắng nghe.  - Hs thực hành.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Lắng nghe. |

Tuần: 31 Ngày dạy:

Tiết: 62

**BÀI 4: THAY ĐỔI NỀN VÀ BỔ SUNG THÔNG TIN VÀO TRANG TRÌNH CHIẾU (tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Biết cách chọn nền trang trình chiếu từ mẫu có sẵn. Thêm được các thông tin về trang trình chiếu như: tác giả, ngày tháng soạn bài trình chiếu, số thứ tự trang trình chiếu.

- Học sinh nắm được các bước soạn bài trình chiếu. Dự kiến được số trang, chọn bố cục từng trang, biết chỉnh sửa và thên thông tin vào bài trình chiếu.

- HS nắm được cách thao tác sử dụng phần Power Point. Rèn luyện tư duy.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Giáo án, SGK, đồ dùng dạy học, phòng máy tính.

**- Học sinh:** SGK, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Bài cũ :**  - Em hãy thay đổi nền trang trình chiếu.  - Nhận xét.  **2. Các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1 :**  - GV yêu cầu HS soạn bài trình chiếu gồm 4 trang có chủ đề” Các cơ quan trong cơ thể người”.  + Trang 1: Tên chủ đề.  + Trang 2: Ghi nôi dung:  - Cơ quan tiêu hóa và cơ quan tuần hoàn.  Cơ quan tiêu hóa gồm: miêng, hầu, thực quản, dạ dày, ruột non, ruột già và các tuyến tiêu hóa.  Cơ quan tuần hoàn gồm: tim, các mạch máu (gồm động mạch, tĩnh mạch và các mao mạch).  + Trang 3: Ghi nội dung:  - Cơ quan hô hấp và cơ quan bài tiết nước tiểu.  Cơ quan hô hấp gồm: mũi, hầu, khí quẩn và hai lá phổi.  Cơ quan bài tiết nước tiểu gồm: hai quả thận, hai ống dẫn nước tiểu và bàng quang.  + Trang 4: Ghi lời cảm ơn người theo dõi.  Yêu cầu: - Lựa chọn bố cục từng trang cho phù hợp.  - Chèn hình ảnh minh họa và từng trang trình chiếu.  - Bổ sung thông tin người soạn, ngày soạn bài trình chiếu.  - Đặt tên bài trình chiếu rồi lưu vào thư mục máy tính.  - HS thực hành.  - Gv nhận xét chung.  **b. Hoạt động 2:**  - GV yêu cầu hs thực hiện:  + Tạo bài trình chiếu mới có 2 trang.  + Trong thẻ Design nháy nút phải chuột lên một màu nên trong danh sách sẽ xuất hiện hộp thoại như hình dưới.    + Nháy chọn Apply to all slides, quan sát rồi nhận xét sự tah đổi của bài trình chiếu.  + Nháy chọn Apply to select slides, quan sát rồi nhận xét sự tah đổi của bài trình chiếu.  - HS thực hành.  - GV quan sát, nhận xét.  **3. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học  - Ghi nhớ thao tác thực hiện. Chuẩn bị bài mới. | - HS lắng nghe.  - Hs thực hành.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Lắng nghe. |

Tuần: 32 Ngày dạy:

Tiết: 63

**BÀI 5: SỬ DỤNG BÀI TRÌNH CHIẾU**

**ĐỂ THUYẾT TRÌNH (tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Trình bày được nội dung các trang trình chiếu trước thầy/cô giáo và các bạn.

- Học sinh nắm được các thao tác để trình chiếu từ trang đầu tiên và cách trình chiếu từ trang đã chọn. Thành thạo các thao tác tới lui trên trang trình chiếu.

- HS nắm được cách thao tác sử dụng phần Power Point. Rèn luyện tư duy và tự tin cho học sinh.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Giáo án, SGK, đồ dùng dạy học, phòng máy tính.

**- Học sinh:** SGK, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Bài cũ :**  - Em hãy bổ sung thông tin vào trang tình chiếu sẵn có.  - Nhận xét.  **2. Các hoạt động:**  **a. Thao tác trình chiếu :**  - GV hướng dẫn HS thao tác trình chiếu nội dung:    + Bước 1: Chọn thẻ Slide show rồi chọn . Nội dung trang trình chiếu sẽ hiện toàn màn hình.  + Bước 2: Nhấn phím → trên bàn phím để chuyển sang trang sau, phím ← để lùi lại trang trước.  \* Em nhấn phím F5 để trình chiếu từ trang đầu tiên. Nhấn chọn Shift + F5 để bắt đầu trình chiếu từ trang được chọn. Nhấn phím Esc để tắt chế độ trình chiếu.  - HS thực hành.  - Gv nhận xét chung.  **b. Tim hiểu về hoạt động thuyết trình với baì trình chiếu:**  - GV hướng dẫn hs chuẩn bị thiết bị trình chiếu.  + Em có thể dùng máy tính để bàn hoặc máy tính xách tay để thuyết trình trươc 1 nhóm người nghe.  + Nếu người nghe nhiều hơn, em cần phóng to nôi dung trình chiếu, khi đó em cần sử dụng máy chiếu có kết nối với máy tính. Thầy/cô sẽ giúp em thực hiện công việc này.  - GV hướng dẫn hs các bước thuyết trình.  + Bước 1: Em giới thiệu ngắn gọn về chủ đề thuyết trình.  + Bước 2: Thuyết trình nội dung theo từng trang trình chiếu.  + Bước 3: Em hãy nêu kết luận cần nhấn mạnh trong chủ đề trươc khi kết thục bài thuyết trình.  - HS thực hành.  - GV quan sát, nhận xét.  **3. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học  - Ghi nhớ thao tác thực hiện. Chuẩn bị bài mới. | - HS lắng nghe.  - Hs thực hành.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Lắng nghe. |

Tuần: 32 Ngày dạy:

Tiết: 64

**BÀI 5: SỬ DỤNG BÀI TRÌNH CHIẾU**

**ĐỂ THUYẾT TRÌNH (tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Trình bày được nội dung các trang trình chiếu trước thầy/cô giáo và các bạn.

- Học sinh nắm được các thao tác để trình chiếu từ trang đầu tiên và cách trình chiếu từ trang đã chọn. Thành thạo các thao tác tới lui trên trang trình chiếu.

- HS nắm được cách thao tác sử dụng phần Power Point. Rèn luyện tư duy và tự tin cho học sinh.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Giáo án, SGK, đồ dùng dạy học, phòng máy tính.

**- Học sinh:** SGK, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Bài cũ :**  - Em hãy nêu và thực hành thao tác trình chiếu.  - Nhận xét.  **2. Các hoạt động:**  **a. Nhắc lại thao tác trình chiếu :**  - GV nhắc lại thao tác trình chiếu nội dung:    + Bước 1: Chọn thẻ Slide show rồi chọn . Nội dung trang trình chiếu sẽ hiện toàn màn hình.  + Bước 2: Nhấn phím → trên bàn phím để chuyển sang trang sau, phím ← để lùi lại trang trước.  \* Em nhấn phím F5 để trình chiếu từ trang đầu tiên. Nhấn chọn Shift + F5 để bắt đầu trình chiếu từ trang được chọn. Nhấn phím Esc để tắt chế độ trình chiếu.  - HS thực hành.  - Gv nhận xét chung.  **b. Hoạt động thực hành:**  - GV hướng dẫn hs thuyết trình bài trình chiếu “Cây và hoa”.  + Em nêu chủ đề.  + Thuyết trình nội dung: thuyết trình theo từng trang. Nêu các thông tin mở rộng xung quanh chủ đề. Kết hợp nét mặt, cử chỉ, điệu bộ để tăng lực hấp dẫn.  + Kết luận. (nhấn mạnh bài thuyết trình).  - HS thực hành.  - GV quan sát, nhận xét.  **c. Hoạt động thực hành:**  - HS thành lập nhóm, trao đổi và soạn bài trình chiếu có chủ đề “ giới thiệu các thành viên trong nhóm”.  - Yêu cầu mối thành viên trong nhóm phải tự tạo một trang trình chiếu về bản thân.  - Từng thành viên lên thuyết trình về bản thân mình.  - HS thực hành.  - GV quan sát, nhận xét.  **3. Củng cố và dặn dò:**  - Tóm tắt nội dung bài học  - Ghi nhớ thao tác thực hiện. Chuẩn bị bài mới. | - HS lắng nghe.  - Hs thực hành.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Quan sát giáo viên làm mẫu.  - Vừa nghe giảng vừa thực hành trên máy.  - Lắng nghe. |

**TUẦN 33 – Tiết 65** Ngày dạy:

**HỌC VÀ CHƠI CÙNG MÁY TÍNH:**

**LUYỆN TOÁN VỚI PHẦN MỀM TUX OF MATH COMMAND**

**I. MỤC TIÊU:**

***1. Kiến thức:*** Rèn luyện tư duy, cách làm toán nhanh.

***2. Kỹ năng:*** Học sinh nắm được các thao tác trong phần mềm, nắm rõ luật chơi. Rèn luyện kỹ năng làm toán thông qua các trò chơi.

***3. Thái độ:*** HS yêu thích học toán, nghiêm túc trong giờ.

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Giáo án, SGK, phòng máy.

**- Học sinh:** SGK, tập, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ổn định :**  **2. Bài cũ**  - Để trình chiếu từ trang đầu tiên, em nhấn ...... (1)?  - Để bắt đầu trình chiếu từ trang đã chọn, em nhấn ...(2)...?  - Nhận xét.  - GV giới thiệu bài mới:  - GV giới thiệu trò chơi Tux of Math command:  **3. Bài mới:**  **HĐ1 : KHỞI ĐỘNG PHẦN MỀM.**  **-** Yêu cầu học sinh đọc hoạt động 1.  - HS nêu cách khởi động phần mềm.  - GV chốt. Hướng dẫn HS khởi động.  - Yêu cầu học sinh khởi động phần mềm theo hướng dẫn:  **+** Nháy đúp chuột lên biểu tượng của phần mềm Tux of Math Command trên màn hình nền. Màn hình khởi động của phần mềm      - **:** Chế độ 1 người chơi.    - **:** Chế độ chơi cùng với bạn.  **HĐ2 : CHỌN TRÒ CHƠI**  - GV hướng dẫn học sinh chọn trò chơi.  Từ màn hình chính, em nháy chọn vào  để chọn chế độ chơi một mình. Màn hình danh sách trò chơi được hiện ra.    Danh sách trò chơi.  Quay về màn hình chính    - Nháy chuột vào  Để vào danh sách trò chơi liên quan đến biểu thức và số học.    **HĐ3 : CÁCH CHƠI.**  - Yêu cầu học sinh đọc thông tin, tìm ra cách chơi.  - HS phát biểu cách chơi.  - Gọi HS nhận xét.  + GV chốt, hướng dẫn lại cách chơi.  - Sau khi nháy **Math command Training Academy**  - Tiếp theo nháy chọn trong danh sách chủ đề trò chơi để bắt đầu.  **Bước 1:** Quan sát các biểu thức toán học, được hiện ra. Suy nghĩ và gõ kết quả của biểu thức được hiện ra màn hình.    Các thiên thạch là các biểu thức  Vị trí hiện thị kết quả của biểu thức mà em đã nhập.  **Bước 2:** Nhấn phím **Enter** để điển kết quả của biểu thức, đồng thời phá hủy thiên thạch.    Số thiên thạch còn lại  Số điểm  Màn chơi  Nếu bạn chơi giỏi, em sẽ là người chiến thắng. Màn hình sẽ thông báo em đã chiến thắng xuất hiện.  **HĐ3 : HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH.**  - Cho HS thực hành.  - Giúp đỡ HS yếu.  - GV yêu cầu học sinh luân phiên chơi, sau đó so sánh kết quả xem ai điểm cao?  - Yêu Cầu báo cáo kết quả với GV.  - Gv tổng kết bài.  **4. Cũng cố - Dặn dò**  - Đọc phần ghi nhớ SGK.  - Xem lại nội dung bài đã học. Đọc bài đọc thêm trang 111 SGK.  - Chuẩn bị cho tiết ôn tập Học kỳ II. | - HS trả lời.  - (1): Phím F5  - (2): tổ hợp phím Shift + F5  - Hs nhận xét.  - HS lắng nghe.  - 2 HS đọc yêu cầu.  - 1 HS nêu.  - HS lắng nghe, thực hiện theo hướng dẫn.  .  - HS lắng nghe, thực hiện theo hướng dẫn.  - HS đọc.  - 2 HS phát biểu.  - Hs nhận xét.  - HS lắng nghe.  Các chú chim cánh cụt đang được bảo vệ  - HS thực hành theo yêu cầu.  - HS báo cáo.  Lắng nghe |

**TUẦN 33 – Tiết 66** Ngày dạy:

**Ôn tập chủ đề 4**

**THIẾT KẾ BÀI TRÌNH CHIẾU**

Tuần: 34 Ngày dạy:

Tiết PPCT: 67

**ÔN TẬP CUỐI NĂM (tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức.**

Sau khi học xong bài này các em có khả năng:

- Nhớ lại các kiến thức cơ bản đã được học.

- Vận dụng vào để giải quyết những bài tập tổng hợp.

**2. Kỹ năng.**

- Thể hiện tính tích cực, chủ động sáng tạo trong quá trình thực hành.

**3**.  **Thái độ.**

- Hào hứng trong việc học môn học.

**II. CHUẨN BỊ:**

- GV: Giáo án, SGK, phòng máy

- HS: SGK, vở, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ổn định**  **2. Kiểm tra bài cũ :**  - Cách khởi động một phần mềm.  **3. Bài mới.**  **a. Chủ đề 3: Soạn thảo văn bản**  ***\**** *Bước đầu soạn thảo:*  **Hỏi:** Phần mềm soạn thảo là phần mềm nào?  Cách khởi động phần mềm đó thế nào?  - Gọi hs trả lời.  - Gọi hs nhận xét.  - Gv nhận xét.  *\* Chữ hoa.*  **Hỏi:** Có mấy cách để gõ chữ hoa?  - Yêu cầu hs trả lời.  - Gọi hs nhận xét câu trả lời.  - Gv nhận xét.  **Hỏi:** Phím Shift, ngoài việc dùng để gõ chữ hoa còn được dùng để làm gì?  - Gv nhận xét câu trả lời và yêu cầu hs trình bày cách gõ kí hiệu trên bằng phím Shift rõ hơn.  **Hỏi:** Để sửa lỗi sai khi gõ ta phải làm thế nào?  **Hỏi:** Nếu xóa nhầm một chữ ta phải làm thế nào?  - Gv nhận xét câu trả lời và ghi điểm.  *\* Dấu huyền, dấu sắc, dấu nặng, dấu hỏi, dấu ngã.*  Hỏi: Em hãy trình bày lại quy tắc gõ các chữ ă, â, ê, ô, ơ, ư, đ theo kiểu gõ Telex.  - Gọi một hs lên bảng để trình bày.  - Gv nhận xét và ghi điểm cho hs.  **Hỏi:** Nêu quy tắc gõ dấu huyền, sắc, hỏi, ngã, nặng theo kiểu gõ Telex.  - Gọi hs lên bảng trình bày.  - Gọi hs nhận xét.  - Gv nhận xét chung.  **b. Chủ đề 4: Thiết kế bài trình chiếu**  **Hỏi:** Phần mềm Thiết kế bài trình chiếu là phần mềm nào?  Cách khởi động phần mềm đó thế nào?  - Gọi hs trả lời.  - Cách gõ nội dung trên phần mềmPowerpoint tương tự như phần mềm Word.  **4. Củng cố và dặn dò.**   * Khái quát một lần nữa nội dung ôn tập.   - Về nhà ôn thêm để chuẩn bị thi học kì. | - Có 3 cách:  + Nháy đúp chuột lên biểu tượng phần mềm  + Chuột phải chon open  + Nháy chuột lên biểu tượng và nhấn phím enter.  - Chú ý lắng nghe.  - Trả lời câu hỏi.  + Phần mềm soạn thảo là phần mềm Word.  + Nêu 2 cách khởi động phần mềm đã học.  - Nhận xét câu trả lời.  - Chú ý rút kinh nghiệm.  - Trả lời câu hỏi.  + Có 2 cách để gõ chữ hoa  \* Dùng phím Caps Lock  \* Dùng phím Shift.  - Nhận xét câu trả lời.  - Chú ý lắng nghe + rút kinh nghiệm.  - Trả lời câu hỏi.  + Được dùng để gõ kí hiệu trên của phím.  - Chú ý lắng nghe + rút kinh nghiệm, trả lời câu hỏi mà gv yêu cầu.  - Trả lời câu hỏi.  + Nhấn phím Backspace dùng để xoá chữ bên trái con trỏ soạn thảo.  + Nhấn phím delete dùng để xoá chữ bên phải con trỏ soạn thảo.  - Trả lời câu hỏi.  + Nháy chuột lên nút Undo hoặc nhấn tổ hợp phím Ctrl + Z.  - Chú ý lắng nghe + rút kinh nghiệm.  - Trả lời câu hỏi.  - Lên bảng viết câu trả lời.  - Chú ý để rút kinh nghiệm.  - Lên bảng trả lời câu hỏi.  - Nhận xét câu trả lời.  - Chú ý rút kinh nghiệm.  - Lắng nghe  - Trả lời câu hỏi.  + Phần mềm soạn thảo là phần mềm Powerpoint.  + Nêu 2 cách khởi động phần mềm đã học.  - Nhận xét câu trả lời.  - Chú ý rút kinh nghiệm.  - Lắng nghe |

---------------------------------

Tuần: 34 Ngày dạy:

Tiết PPCT: 68

**ÔN TẬP CUỐI NĂM (tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức.**

Sau khi học xong bài này các em có khả năng:

- Nhớ lại các kiến thức cơ bản đã được học.

- Vận dụng vào để giải quyết những bài tập tổng hợp.

**2. Kỹ năng.**

- Thể hiện tính tích cực, chủ động sáng tạo trong quá trình thực hành.

**3**.  **Thái độ.**

- Hào hứng trong việc học môn học.

**II. CHUẨN BỊ:**

- GV: Giáo án, SGK, phòng máy

- HS: SGK, vở, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**A. LÍ THUYẾT:**

***Câu* 1. Để gõ một chữ có dấu, em thực hiện như thế nào?**

a. Gõ dấu trước mỗi chữ xái cần bỏ dấu.

b. Gõ hết các chữ cái tạo thành chữ đó trước rồi mới gõ dấu sau.

c. Gõ chữ cái trước rồi gõ dấu liền sau chữ cái muốn bỏ dấu.

***Câu 2. Để soạn thảo văn bản em sử dụng phần mềm nào?***

A. Paint C. Excel

B. Microsoft Word D. The Monkey Eyes

***Câu 3. Trong mục Home, biểu tượng nào dùng để thay đổi bố cục trang trình chiếu?***

1.  B . C.  D 

***Câu 4. Cách khởi động phần mềm Tux Typing?*** ..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***Câu 5. Công cụ nào dưới đây dùng để vẽ hình chữ nhật?***

A  B  C  D 

***Câu 6. Nối sao cho đúng.***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A. |  | 1. Thay đổi bố cục trang trình chiếu. |
| B. | 2. Thêm mới trang trình chiếu. |
| C. | 3. Thay đổi kiểu chữ. |
| D. | 4. Xoá trang trình chiếu. |

***Câu* 7. Hãy điền cụm từ đúng vào chỗ trống (…..) trong câu sau để có câu đúng.**

Ở màn hình chính của phần mềm Tux of math command, em nháy chuột………………… để chọn chế độ người chơi.

***Câu* 8. Hãy điền cụm từ đúng vào chỗ trống (…..) trong câu sau để có câu đúng.**

Phần mềm Tux Typing giúp em ……………………….. bằng 10 ngón tay. Các trò chơi thú vị được chia thành nhiều cấp độ .………..……….., giúp em từng bước hoàn thiện kĩ năng khỏ bàn phím của mình.

**B. THỰC HÀNH**:

**Câu 9: Em hãy gõ câu ca dao sau vào máy tính:**

1.Ơn Cha nặng lắm ai ơi

Nghĩa Mẹ bằng trời, chín tháng cưu mang.

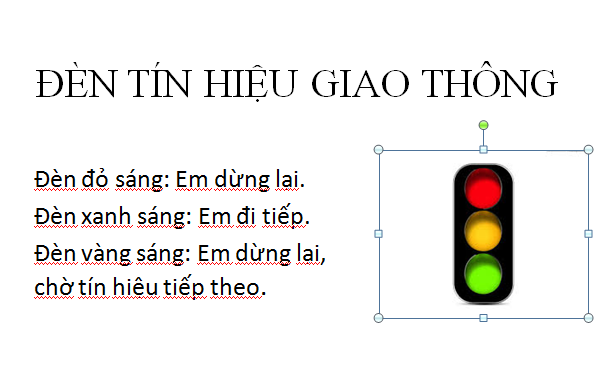
2.Chiều chiều ra đứng ngõ sau

Trông về quê mẹ ruột đau chín chiều

3.Đường vô xứ Nghệ quanh quanh

Non xanh nước biếc như tranh họa đồ.

**Câu 10: Hãy soạn bài trình chiếu theo mẫu sau:**

****

**TUẦN 35**

**KIỂM TRA CUỐI NĂM**

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày ....  **Khối trưởng kí duyệt**  **Nguyễn Thị Ngọc Nhan** | Ngày....  **BGH kí duyệt** |